

<p>? Hằng ngày em làm gì để mẹ vui lòng ? *Ngoài học tập các em còn phần lao động vừa sức , việc làm đó góp phần BVMT. 3. Luyện đọc lại . - GV đọc bài lần 2. - HS đọc thuộc 6 dòng thơ cuối.</p> <p>-Cho HS đọc lại bài. -GV nhận xét 4. <u>Củng cố</u>: - Nhận xét tiết học. 5. <u>Dặn dò</u>: - Về học bài. - Chuẩn bị bài hôm sau. - Chép bài vào vở.</p>	<p>-HS: Chăm học,... -HS theo dõi.</p> <p>- HS đọc cá nhân -HS: Thi đọc toàn bài</p>
---	--

Thứ 2 ngày 17 tháng 11 năm 2014

TUẦN 13

TIẾT 43 + 44: BÔNG HOA NIỀM VUI

I. MỤC TIÊU :

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng ở dấu câu có nhiều dấu phẩy ; đọc rõ lời nhân vật trong bài .
- Cảm nhận được tấm lòng hiếu thảo với cha mẹ của bạn HS trong câu chuyện (trả lời được câu hỏi ở SGK).

*GDBVMT: Giáo dục tình cảm yêu thương những người thân trong gia đình.

*GDKNS:GD học sinh biết tìm kiếm sự hỗ trợ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

GV: Tranh minh hoạ SGK.

HS: Xem bài trước.

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp , thảo luận nhóm, luyện tập,...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Ôn định lớp : Hát

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc thuộc lòng bài “Mẹ” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.
- GV nhận xét

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Bông hoa niềm vui”i. (Dùng tranh để giới thiệu)

b) Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Luyện đọc</p> <p>- Giáo viên đọc mẫu lần 1 và hướng dẫn cách đọc.</p> <p>+Đọc nối tiếp từng câu .</p> <p>-GV theo dõi .</p> <p>? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc?</p> <p>GV ghi bảng : chần chừ, lộng lẫy,...</p> <p>GV hướng dẫn cách phát âm .</p> <p>GV đọc mẫu.</p> <p>+Đọc từng đoạn trước lớp :</p> <p>GV chia đoạn .(4 đoạn)</p> <p>Đoạn 1: từ Mới sáng ...cơn đau.</p> <p>Đoạn 2: Những bông...của hoa.</p> <p>Đoạn 3: Cánh cửa... hiểu thảo.</p> <p>Đoạn 4: đoạn còn lại.</p> <p>GV cho mỗi em đọc nối tiếp một đoạn trong bài.</p> <p>GV theo dõi .</p> <p>+ Hướng dẫn luyện đọc câu dài.</p> <p>* Những bông hoa màu xanh/ lộng lẫy dưới ánh mặt trời buổi sáng .//</p> <p>* Em hãy hái thêm hai bông nữa, / Chi ạ ! //</p> <p>Một bông cho em, vì trái tim nhân hậu của em . //</p> <p>GV đọc mẫu.</p> <p>-GV giải thích từ ngữ khó hiểu và ghi bảng : chần chừ, lộng lẫy, nhân hậu,...</p> <p>+Đọc đoạn trong nhóm</p> <p>- Thi đọc giữa các nhóm.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương.</p> <p>-Cả lớp đồng thanh toàn bài</p>	<p>-HS theo dõi</p> <p>-HS đọc nối tiếp từng câu trong bài.</p> <p>-HS nêu.</p> <p>-HS đọc từ khó cá nhân + đồng thanh</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc nối tiếp từng đoạn trong bài.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc cá nhân.</p> <p>-HS đọc chú thích và lắng nghe.</p> <p>-HS trong nhóm đọc với nhau</p> <p>-Đại diện nhóm thi đọc.</p> <p>-HS nhận xét.</p> <p>-Lớp đọc đồng thanh.</p>

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>2. Tìm hiểu bài.</p> <p>.-GV cho HS đọc thầm toàn bài.</p>	<p>-HS đọc thầm cả bài.</p>

<p>-Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời.</p> <p>-Gọi 1 em đọc đoạn 1: ? Sáng tinh mơ , Chi đã vào vườn hoa để làm gì?</p> <p>-Gọi 1 em đọc đoạn 2: ? Vì sao Chi không tự ý hái bông hoa niềm vui?</p> <p>-Gọi 1 em đọc đoạn 3: ? Khi biết vì sao Chi cần bông hoa , cô giáo như thế nào? ? Câu nói cho thấy thái độ của cô giáo như thế nào? ? Theo em bạn Chi có những đức tính gì đáng quý? +Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>? Đối với những người thân trong gia đình em phải làm gì?</p> <p>-GV những việc làm đó đã giúp chúng ta BVMT.</p> <p>* GDKNS: Khi bố mẹ đau ốm con cái phải biết quan tâm , chăm sóc cha mẹ nhanh khỏi bệnh.</p> <p>3.Luyện đọc lại</p> <p>-GV hướng dẫn đọc lại toàn bài theo vai.</p> <p>-GV đọc mẫu lần 2.</p> <p>- HS đọc bài theo nhóm.</p> <p>-Cho HS đọc theo phân vai.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương.</p> <p>4.Củng cố – Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none">-Nội dung bài nói lên điều gì ?- Nhận xét tiết học .- Chuẩn bị bài hôm sau.- Chép bài vào vở.	<p>-HS đọc câu hỏi và trả lời.</p> <p>-1 HS: đọc đoạn 1.</p> <p>-HS: mới sáng tinh mơ Chi đã vào vườn hoa hái bông hoa màu xanh.</p> <p>-1HS: đọc đoạn 2:</p> <p>-HS: Vì không ai được hái hoa trong vườn.</p> <p>1HS đọc đoạn 3:</p> <p>-HS: Em hãy hái thêm hai bông hoa nữa.</p> <p>-HS: Cô cảm động trước lòng hiếu thảo của Chi, rất khen ngợi em.</p> <p>- HS: Thương bố, tôn trọng nội quy nhà trường, tính thật thà.</p> <p>-HS: Tấm lòng hiếu thảo với cha mẹ của bạn học sinh.)</p> <p>-HS: Phải quan tâm, chăm sóc....</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>- HS đọc theo nhóm.</p> <p>-HS: Thi đọc toàn bài</p> <p>-HS: Tấm lòng hiếu thảo với cha mẹ của bạn học sinh.</p>
---	--

Thứ 4 ngày 19 tháng 11 năm 2014

TIẾT 45: QUÀ CỦA BỐ

I.MỤC TIÊU :

- Biết ngắt, nghỉ hơi đúng ở các câu văn có nhiều dấu câu .
- Hiểu nội dung : Tình cảm yêu thương của bố qua những món quà đơn sơ dành cho con .(trả lời được các câu hỏi trong SGK)

* GDBVMT: GD tình cảm yêu thương những người thân trong gia đình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- GV: Tranh minh hoạ SGK.
- HS : Vở , SGK...

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan , hỏi đáp , luyện tập...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ôn định lớp: Hát

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài “Bông hoa niềm vui” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Quà của Bố”. (Dùng tranh để giới thiệu)

b) Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Luyện đọc</p> <p>+ Giáo viên đọc mẫu lần 1 và hướng dẫn cách đọc.</p> <p>+ Đọc nối tiếp từng câu .</p> <p>-GV cho mỗi em đọc nối tiếp một câu.</p> <p>? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc ?</p> <p>-GV ghi bảng : niềng niểng, cà cuống, muỗm,...</p> <p>GV hướng dẫn cách phát âm – GV đọc mẫu.</p> <p>+ Đọc từng đoạn trước lớp.</p> <p>-GV chia đoạn.</p> <p>-GV cho HS đọc nối tiếp từng đoạn.</p> <p>-GV theo dõi sửa.</p> <p>+ Hướng dẫn HS luyện đọc câu dài.</p> <p>* Mở thúng câu ra / là cả một thế giới dưới nước : // cà cuống , / niềng niểng đực , / niềng niểng cái / bò nhộn nhạo.//</p> <p>* Mở hàm đựng cù ra / là cả một thế giới mặt đất : // con xập xành , / con muỗm to xù , / mớ thếch , / ngó ngoáy .//</p> <p>* Hấp dẫn nhất / là những con dế lạo xạo trong các vỏ bao diêm : // toàn dế đực , / cánh xoăn , / gáy vang nhà và chọi nhau phải biết .//</p> <p>-GV đọc mẫu.</p>	<p>-HS theo dõi</p> <p>- HS mỗi em đọc nối tiếp một câu.</p> <p>-HS nêu từ khó đọc.</p> <p>-HS đọc phát âm từ khó.</p> <p>-HS mỗi em đọc nối tiếp một đoạn.</p> <p>-HS đọc.</p>

<p>+ GV giải nghĩa từ khó và ghi bảng : thúng câu, cà cuống, niềng niềng,...</p> <p>+ Đọc đoạn trong nhóm.</p> <p>+ Thi đọc giữa các nhóm.</p> <p>-GV nhận xét tuyên dương.</p> <p>-Cả lớp đồng thanh toàn bài</p> <p>2.Tìm hiểu bài.</p> <p>- GV cho HS đọc thăm toàn bài.</p> <p>-Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời.</p> <p>? Quà của bố đi câu về có những gì?</p> <p>? Quà của bố đi cắt tóc về có những gì?</p> <p>? Những từ nào, câu nào cho thấy các con rất thích những món quà của bố ?</p> <p>+Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>* GDBVMT: Em hiểu vì sao tác giả nói: “Quà của hai anh em tôi giàu quá!”</p> <p>-GV chốt ý: Giáo dục HS kính yêu cha mẹ và biết BVMT.</p> <p>3.Luyện đọc lại.</p> <p>+ GV đọc bài lần 2.</p> <p>-GV cho HS đọc lại bài.</p> <p>-GV cho HS đọc thi</p> <p>-GV nhận xét tuyên dương.</p> <p>4.Củng cố – dặn dò:</p> <p>- Nhận xét tiết học .</p> <p>-Chuẩn bị bài hôm sau.</p> <p>-Chép bài vào vở.</p>	<p>-HS đọc chú thích và lắng nghe</p> <p>-HS trong nhóm đọc với nhau</p> <p>-Đại diện nhóm thi đọc.</p> <p>-HS nhận xét.</p> <p>-Cả lớp đồng thanh.</p> <p>-Cả lớp đọc thăm.</p> <p>-HS: Đọc bài và trả lời câu hỏi</p> <p>-HS: Có cà cuống , niềng niềng , hoa sen đỏ , nhị sen xanh , cá sộp, cá chuối.</p> <p>HS: Có con xập xành , con muồm , những con đều đực cánh xoắn.</p> <p>-HS: Hấp dẫn nhất là những con để lạo xạo trong các vỏ bao diêm ... Quà của bố làm anh em tôi giàu quá!</p> <p>-HS:Tình cảm yêu thương của người bố qua những món quà đơn sơ dành cho con..</p> <p>-HS cả thế giới nước và một thế giới mặt đất.</p> <p>- HS đọc cá nhân</p> <p>-Thi đọc toàn bài</p> <p>-HS theo dõi.</p>
---	--

Thứ 2 ngày 24 tháng 11 năm 2014

TUẦN 14

TIẾT 46 + 47: CÂU CHUYỆN BỐ ĐŨA

I.MỤC TIÊU :

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ ; biết đọc rõ lời nhân vật trong bài.
- Hiểu nội dung bài : đoàn kết sẽ tạo nên sức mạnh. Anh chị em trong nhà phải đoàn kết thương yêu nhau.

* GDBVMT: Giáo dục tình cảm đẹp đẽ giữa anh em trong gia đình.

* GDKNS: Giáo dục HS biết hợp tác với nhau.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

GV: Tranh minh hoạ SGK.

HS: Xem bài trước.

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan , hỏi đáp , luyện tập...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Khởi động : Hát

2. KT bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài “QUÀ CỦA BỐ” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.

-GV nhận xét.

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Câu chuyện bó đũa”. (Dùng tranh để giới thiệu)

b) Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Luyện đọc</p> <p>+ Giáo viên đọc mẫu lần 1 và hướng dẫn cách đọc .</p> <p>+Đọc nối tiếp từng câu.</p> <p>-GV cho HS đọc nối tiếp mỗi em một câu .</p> <p>? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc ?</p> <p>+GV ghi bảng : rề, đùm bọc, đoàn kết,...</p> <p>-GV đọc mẫu.</p> <p>+Đọc đoạn từng trước lớp.</p> <p>-GV chia đoạn.(3 đoạn)</p> <p>Đoạn 1: Ngày xưa...va chạm.</p> <p>Đoạn 2: Thấy các con...để dàng.</p> <p>Đoạn 3: Phần con lại.</p> <p>-GV cho HS đọc nối tiếp mỗi em một đoạn.</p> <p>-GV theo dõi.</p> <p>+Hướng dẫn luyện đọc câu.</p> <p>* Một hôm / ông đặt một bó đũa và một túi tiền trên bàn,/ rồi gọi các con ,/ cả trai,/ gái ,/ dâu,/ rề lại và bảo://</p> <p>* Người cha bằng cởi bó đũa ra ,/ rồi thong thả / bẻ gãy từng chiếc một cách dễ dàng .//</p> <p>*Như thế là các con đều thấy rằng / chia lẻ</p>	<p>-HS theo dõi</p> <p>-HS: đọc nối tiếp.</p> <p>-HS nêu.</p> <p>-HS đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh</p> <p>-HS :đọc nối tiếp mỗi em một đoạn.</p> <p>-HS: lắng nghe.</p>

<p>ra thì yếu / hợp lại thì mạnh //</p> <p>-GV đọc mẫu. -GV theo dõi . + Giảng từ khó: Va chạm, dẫu, rẽ, đùm bọc, đoàn kết. +Đọc đoạn trong nhóm,. -GV cho HS thi đọc giữa các nhóm. -Nhận xét tuyên dương. -Cả lớp đồng thanh toàn bài</p>	<p>-HS đọc cá nhân. -HS lắng nghe. -HS trong nhóm đọc với nhau -Đại diện nhóm thi đọc. -Lớp đồng thanh toàn bài.</p>
--	---

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>2. Tìm hiểu bài. -GV cho cả lớp đọc thầm toàn bài. ? Câu chuyện này có những nhân vật nào? ?Tại sao bốn người con không ai bẻ gãy được bó dũa ? ?Người cha bẻ gãy bó dũa bằng cách nào? ? Một chiếc dũa được ngậm so sánh với gì ? ? Cả bó dũa được ngậm so sánh với gì? ? Người cha muốn khuyên các con điều gì? +Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>* GDBVMT: ? Anh em trong gia đình chúng ta cư xử với nhau như thế nào? * GDKNS: Giáo dục HS phải đoàn kết thương yêu nhau và hợp tác với nhau trong cuộc sống.</p> <p>3. Luyện đọc lại: * GV đọc lại bài. -Cho HS đọc lại bài theo nhóm. -GV cho HS đọc thi giữa các nhóm. -Nhận xét tuyên dương</p> <p>4. Củng cố – dặn dò:</p>	<p>-HS đọc thầm -HS: Ông cụ và bốn người con. -HS: Vì họ cầm cả bó dũa mà bẻ. -HS: Người cha cởi bó dũa ra , thong thả bẻ gãy từng chiếc một cách dễ dàng. - HS: Với từng người con . -HS: Với bốn người con. -HS: Anh em phải đoàn kết , thương yêu , đùm bọc lẫn nhau. -HS trả lời: Anh em trong nhà phải đoàn kết, thương yêu nhau. -HS trả lời. -HS theo dõi. - HS đọc bài theo nhóm. -Đại diện nhóm thi đọc toàn bài</p>

Người cha muốn khuyên các con điều gì? - Nhận xét tiết học - Về nhà chuẩn bị bài hôm sau. -Chép bài vài vở.	(Anh em trong nhà phải biết yêu thương đùm bọc đoàn kết với nhau).
--	--

Thứ 4 ngày 26 tháng 11 năm 2014

TIẾT 48: NHẮN TIN

I. MỤC TIÊU :

- Đọc rành mạch hai mẫu tin nhắn ; biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ.
- Nắm được cách viết tin nhắn(ngắn gọn , đủ ý).

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- GV : Mẫu lời nhắn mình hoạ SGK.
- HS : Vở , SGK,...

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp, thảo luận nhóm, luyện tập...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Ôn định lớp: Hát

2. Kiểm tra bài cũ:

- Cho 3 HS đọc bài “Câu chuyện bó đũa” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.
- GV nhận xét.

2. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: Nhắn tin (Dùng mẫu lời nhắn tin để giới thiệu)

b) Các hoạt động dạy - học :

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Luyện đọc * Giáo viên đọc mẫu lần 1 và hướng dẫn cách đọc cả bài. + Đọc nối tiếp từng câu. -GV cho HS mỗi em đọc nối tiếp một câu . ? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc. - GV ghi bảng : nhắn tin, lòng bàn, quét nhà, que chuyên ,... -GV hướng dẫn cách phát âm. + Đọc từng mẫu nhắn tin trước lớp. -GV cho HS đọc nối tiếp mỗi em một mẫu tin nhắn. -GV theo dõi .	-HS theo dõi - HS đọc nối tiếp từng câu. -HS nêu từ ngữ khó đọc. -HS đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh -HS: Đọc nối tiếp mẫu nhắn tin. -HS theo dõi.

+ Hướng dẫn luyện đọc câu.

* Em nhớ quét nhà ,/ học thuộc lòng hai khổ thơ / và làm ba bài tập toán chị đã đánh dấu.//

*Mai đi học ,/ bạn nhớ mang quyển bài hát cho tớ mượn nhé.//

-GV đọc mẫu.

-GV cho HS đọc bài rút ra từ ngữ khó hiểu.

-GV giảng và ghi từ ngữ khó hiểu: Nhắn tin, lồng bàn, đánh dấu,

+Đọc bài trong nhóm

-GV cho HS thi đọc.

-GV nhận xét tuyên dương.

2. Tìm hiểu bài.

-GV cho cả lớp đọc thầm toàn bài.

? Những ai nhắn tin cho Linh ? Nhắn tin bằng cách nào?

? Vì sao chị Nga và Hà phải nhắn tin cho Linh bằng cách ấy?

? Chị Nga nhắn Linh những gì?

? Tập viết nhắn tin:

-Bố mẹ đi làm . Chị đi chợ chưa về . Em sắp đi học .Hãy viết mấy dòng nhắn lại cho chị : em cho cô Phúc mượn xe đạp.

-GV theo dõi kiểm tra.

+Nội dung bài nói lên điều gì ?

-GV gọi HS đọc lại nội dung bài.

-Nhận xét chốt ý

3. Luyện đọc lại

* GV đọc bài lần 2.

-Cho HS đọc lại bài.

-Nhận xét tuyên dương

Củng cố – dặn dò:

- Bài này nói lên điều gì ?

- Nhận xét tiết học

-Chuẩn bị bài hôm sau.

-HS đọc cá nhân.

-HS theo dõi lắng nghe.

-HS đọc bài trong nhóm .

-Đại diện nhóm thi đọc.

-HS đọc thầm.

-HS: Chị Nga và bạn Hà. Nhắn tin bằng cách viết ra giấy.

-HS: Lúc chị Nga đi , chắc còn sớm , Linh đang ngủ ngon , chị Nga không muốn đánh thức Linh.

-Lúc Hà đến , Linh không có nhà.

-HS: Nơi để quà sáng , các việc cần làm ở nhà , giờ chị Nga về.

-HS tự viết.

-HS: Nắm được cách viết tin nhắn ngắn gọn, đủ ý.

- HS đọc cá nhân

-Thi đọc toàn bài.

-HS trả lời.

Thứ 2 ngày 1 tháng 12 năm 2014

TUẦN : 15

TIẾT 49 + 50 : HAI ANH EM

I. MỤC TIÊU :

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ; bước đầu đọc rõ lời diễn tả ý nghĩ của nhân vật trong bài.
- Hiểu nội dung : Sự quan tâm , lo lắng cho nhau của hai anh em (Trả lời được câu hỏi trong sách giáo khoa).

* GDBVMT : Giáo dục tình cảm đẹp để anh em trong gia đình phải biết yêu thương nhau.

* GDKNS: Giáo dục HS biết thông cảm với nhau.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: Tranh minh họa bài đọc trong sách giáo khoa.

HS: SGK, vở,...

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp, luyện tập....

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ôn định lớp : Hát

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 2 HS đọc bài “Nhắn tin” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.

-GV nhận xét

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Hai anh em” (Dùng tranh để giới thiệu)

b) Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Luyện đọc . - Giáo viên đọc mẫu lần 1. -GV hướng dẫn đọc. +Đọc nối tiếp từng câu . -GV cho HS mỗi em đọc nối tiếp một câu. -GV theo dõi sửa. ? Trong bài này có những từ ngữ nào khó đọc ? -GV ghi bảng : sống, công bằng, lấy lúa, ...	-HS theo dõi -HS: Đọc nối tiếp câu. -HS nêu từ ngữ khó đọc.

<p>-GV đọc mẫu. + Đọc từng đoạn trước lớp(4 đoạn). -GV cho mỗi em đọc nối tiếp một đoạn. -Hướng dẫn luyện đọc câu dài. * Nghĩ vậy, / người em ra đồng lấy lúa của mình / bỏ thêm vào phần của anh.// * Thế rồi / anh ra đồng lấy lúa của mình / bỏ thêm vào phần của em .// -GV giảng giải từ ngữ khó hiểu và ghi bảng : công bằng, kì lạ,... -GV đọc mẫu . -GV theo dõi sửa. -Đọc đoạn trong nhóm, -Thi đọc. -Nhận xét tuyên dương. -Cả lớp đồng thanh toàn bài.</p>	<p>-HS đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh. -HS: Đọc nối tiếp đoạn. -HS theo dõi lắng nghe. -HS theo dõi. -HS đọc cá nhân. - HS đọc bài trong nhóm. -HS: Đọc thi giữa các nhóm - Đọc đồng thanh.</p>
--	---

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>2. Tìm hiểu bài . -GV cho cả lớp đọc thầm, -Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời. ? Lúc đầu hai anh em chia lúa như thế nào? ? Người em nghĩ gì và làm gì? ? Người anh nghĩ gì và làm gì? ? Mỗi người cho thế nào là công bằng. +Nội dung bài nói lên điều gì ? *GDBVMT: Anh em phải biết yêu thương nhau... *GDKNS:Anh em phải biết chia sẻ và thông cảm với nhau. -GV chốt ý.</p> <p>3. Luyện đọc lại .</p>	<p>-HS đọc thầm. -HS:Đọc bài và trả lời câu hỏi -HS: Họ chia hai đồng bằng nhau. -HS:Anh còn nuôi vợ, nuôi con. -HS: Chú ấy sống một mình... -HS: Anh hiểu công bằng là chia cho em nhiều hơn.Em hiểu công bằng là chia cho anh nhiều hơn... -HS: Ca ngợi tình cảm anh em anh em yêu thương, lo lắng cho nhau, nhường nhịn nhau. -HS theo dõi. -HS lắng nghe.</p>

<ul style="list-style-type: none">- GV đọc lại bài.-Hướng dẫn đọc theo vai-GV cho HS thảo luận nhóm.-GV cho HS từng nhóm lên đọc.-Nhận xét tuyên dương. <p>4.Củng cố – Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none">-Nội dung bài cho biết điều gì ? (ca ngợi tình cảm anh em-anh em yêu thương, lo lắng cho nhau, nhường nhịn nhau.)- Nhận xét tiết học- Về nhà học bài.- Chép bài, học bài.	<ul style="list-style-type: none">-HS thảo luận nhóm tự phân vai-Các nhóm đọc thi .-Thi đọc cả bài. <ul style="list-style-type: none">-HS:(ca ngợi tình cảm anh em-anh em yêu thương, lo lắng cho nhau, nhường nhịn nhau.)
--	---

Thứ 4 ngày 3 tháng 12 năm 2014
TIẾT 51: BÉ HOA

I.MỤC TIÊU :

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu; đọc rõ thư của bé Hoa trong bài.
- Hiểu ND: Hoa rất yêu thương em, biết chăm sóc em và giúp đỡ bố mẹ.

II.ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC: GV: Tranh minh hoạ SGK.

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp ,thảo luận nhóm, luyện tập,...

IV.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Ổn định lớp: Hát .
2. Kiểm tra bài cũ:
 - Cho 3 HS đọc bài “Hai anh em” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.
 - GV nhận xét
- 2.Bài mới :
 - a) Giới thiệu bài: “Bé Hoa”. (Dùng tranh để giới thiệu)
 - b) Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1.Luyện đọc . <ul style="list-style-type: none">- Giáo viên đọc mẫu lần 1 và hướng dẫn đọc.+Đọc nối tiếp từng câu .-GV cho HS mỗi em đọc nối tiếp một câu.-GV theo dõi .? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc ?	<ul style="list-style-type: none">-HS:theo dõi.-HS: Đọc nối tiếp câu.-HS nêu

-GV ghi bảng : trông, đỏ hồng, vồng, nấn nót,...

-GV đọc mẫu.

-GV gọi HS đọc.

-GV theo dõi sửa.

+ Đọc từng đoạn trước lớp.

-GV chia đoạn .

* Đoạn 1: 4 dòng đầu.

*Đoạn 2: 3 dòng giữa.

* Đoạn 3: Đoạn viết thư còn lại.

-Gọi HS 3em đọc nối tiếp 3 đoạn .

-GV theo dõi sửa.

-GV hướng dẫn đọc câu dài:

* Bố ạ, //

Em Nụ ở nhà ngoan lắm. // Em ngủ cũng ngoan nữa. // con hết cả bài hát ru em rồi. // Bao giờ bố về, bố dạy thêm bài khác cho con. Dạy bài dài dài ấy, bố nhé!//

-GV đọc mẫu.

+ GV giải thích và giảng từ ngữ khó hiểu, ghi bảng : đen láy, trông.

-Đọc đoạn trong nhóm, thi đọc.

-GV nhận xét tuyên dương.

2. Tìm hiểu bài.

-GV cho HS đọc đồng thầm toàn bài.

-Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời.

? Em biết những gì về gia đình Hoa?

? Em Nụ đáng yêu như thế nào?

? Hoa đã làm gì giúp mẹ?

? Trong thư gửi bố , Hoa kể chuyện gì, nêu mong muốn gì?

+Nội dung bài nói lên điều gì ?

-Nhận xét chốt ý

-Giáo dục HS : Anh em biết yêu thương lẫn nhau.

3. Luyện đọc lại.

- GV đọc bài lần 2.

-HS đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh

-3 HS: Đọc nối tiếp đoạn.

-HS đọc cá nhân

-HS theo dõi .

-HS trong nhóm đọc với nhau

-Đại diện nhóm thi đọc.

-HS đọc thầm.

-HSĐọc câu hỏi và trả lời câu hỏi

-HS: Gia đình Hoa có 4 người: bố, mẹ, Hoa và em Nụ(Em Nụ mới sinh).

-HS: Em Nụ môi đỏ...

-HS: Hoa ru em ngủ, trông em giúp mẹ.

-HS: Hoa hát hết bài hát...khi bố về, bố dạy thêmkhác cho Hoa.

-HS: Hoa rất thương em, biết chăm sóc em và giúp đỡ bố mẹ.

- HS lắng nghe.

- HS đọc cá nhân.

-Cho HS đọc lại bài. -Nhận xét tuyên dương 4. <u>Củng cố</u> - Dẫn dò: - Nhận xét tiết học . Chép bài, học bài. - Chuẩn bị bài hôm sau.Con chó nhà hàng xóm. -Chép lại bài.	-HS thi đọc toàn bài.
--	-----------------------

Thứ 2 ngày 8 tháng 12 năm 2014

TUẦN 16

TIẾT 52 + 53: CON CHÓ NHÀ HÀNG XÓM

I. MỤC TIÊU :

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ; bước đầu biết đọc rõ lời nhân vật trong bài.
- Hiểu ND: Sự gần gũi, đáng yêu của con vật nuôi đối với đời sống tình cảm của bạn nhỏ.(HS khá, giỏi trả lời câu 2).
- * GDKNS: Giáo dục HS biết thể hiện sự thông cảm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV : Tranh minh hoạ SGK.

HS: SGK, vở,...

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp, thảo luận, luyện tập,...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Ôn định lớp : Hát

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài Bé Hoa và trả lời câu hỏi về nội dung bài.
- GV nhận xét .

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Con chó nhà hàng xóm” (Dùng tranh để giới thiệu)

b) Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Luyện đọc . - Giáo viên đọc mẫu lần 1 và hướng dẫn cách đọc. + Đọc nối tiếp từng câu . -GV cho HS đọc nối tiếp mỗi em một câu. -GV theo dõi. ? Bài này có những từ ngữ nào khó đọc ? -GV ghi bảng : nhảy nhót, tung tăng, lo lắng, ... -GV đoạn mẫu. -GV cho HS đọc.	-HS: theo dõi -HS: mỗi em đọc nối tiếp một câu. -HS: nêu. -HS: đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh

<p>-GV theo dõi uốn nắn để HS phát đúng. + Đọc từng đoạn trước lớp: -GV bài này có 5 đoạn. -GV chia phân đoạn. -GV cho 5 HS đọc nối tiếp 5 đoạn. +Hướng dẫn đọc câu dài, ngắt nghỉ hơi. * Cún mang cho Bé/ khi thì tờ báo hay cái bút chì, / khi thì con búp bê... // * Nhìn Bé vuốt ve Cún, / bác sĩ hiểu / chính Cún đã giúp Bé mau lành. // -GV đọc mẫu. - GV gọi HS đọc . + GV giảng giải từ ngữ khó hiểu: tung tăng, nhảy nhót, bất động, bó bột. + Đọc đoạn trong nhóm, -GV cho HS thi đọc. -GV nhận xét tuyên dương. -Cả lớp đồng thanh toàn bài.</p>	<p>- 5 HS đọc nối tiếp 5 đoạn. -HS theo dõi. -HS đọc. -HS lắng nghe. -HS trong nhóm đọc với nhau -Đại diện nhóm thi đọc. -Lớp đồng thanh.</p>
--	---

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Tìm hiểu bài . -GV yêu cầu HS đọc thầm toàn bài. -GV gọi HS đọc đoạn 1: ? Bạn của Bé ở nhà là ai? -GV gọi HS đọc đoạn 2: ? Vì sao Bé bị thương? ? Khi Bé bị thương , Cún đã giúp Bé như thế nào? -GV gọi HS đọc đoạn 3: ? Những ai đến thăm bé? ? Vì sao Bé vẫn buồn? -GV gọi HS đọc đoạn 4 – 5. ? Cún đã làm cho Bé vui như thế nào? ? Bác sĩ nghĩ rằng vết thương mau lành là nhờ ai?</p>	<p>-HS : đọc thầm toàn bài. -1 HS: đọc. -HS: Cún Bông, con chó bác hàng xóm. -1 HS: đọc -HS: Bé chạy theo Cún bị vấp phải khúc gỗ. -HS: Cún chạy tìm mẹ của Bé đến giúp. -HS: đọc. -HS: Bạn bè đến thăm... -HS: Bé nhớ Cún bông. -1 HS: đọc. -HS: Cún chơi với Bé, mang cho Bé tờ báo... -HS: Bác sĩ cho rằng vết thương của bé mau lành là nhờ Cún.</p>

<p>+Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>-GV cho HS nhắc lại ND bài.</p> <p>*GDKNS:</p> <p>? Đối với con vật nuôi trong gia đình thì các em phải làm gì ?</p> <p>-GV:GD cho HS biết thông cảm và thương yêu các vật nuôi trong nhà.</p> <p>3. Luyện đọc lại.</p> <p>GV đọc mẫu lần 2.</p> <p>-Cho HS đọc lại bài.</p> <p>-GV hướng dẫn HS đọc theo vai.</p> <p>-HS đọc theo nhóm.</p> <p>-GV cho các nhóm đọc thi.</p> <p>-GV nhận xét tuyên dương</p> <p>4. <u>Củng cố</u>- Dẫn dò:</p> <p>? Qua bài tập đọc em hiểu được điều gì?</p> <p>- Nhận xét tiết học .</p> <p>-Chuẩn bị bài hôm</p> <p>- Chép bài vào vở.</p>	<p>-HS: Sự gần gũi đáng yêu của con vật nuôi đối với tình cảm của bạn nhỏ</p> <p>-HS nhắc lại.</p> <p>-HS trả lời.</p> <p>- HS đọc theo nhóm, tự phân vai để đọc</p> <p>- HS đọc phân vai theo nhóm</p> <p>-Các nhóm đọc thi</p> <p>-HS trả lời.</p>
--	--

Thứ 4 ngày 10 tháng 12 năm 2014

TIẾT 54: THỜI GIAN BIỂU

I. MỤC TIÊU :

- Biết đọc chậm , rõ ràng các số chỉ giờ; ngắt nghỉ hơi sau dấu câu, giữa cột, dòng.
- Hiểu được tác dụng của thời gian biểu(câu hỏi 3 dành cho HS khá, giỏi).

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

GV: SGK tranh phóng to.

HS: SGK, vở,...

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp , luyện tập..

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Ôn định lớp: Hát.

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 2 HS đọc bài “Con chó nhà hàng xóm”
- GV nhận xét

2. Bài mới :

- Giới thiệu bài: “Thời gian biểu”.
- Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Luyện đọc .</p> <p>- Giáo viên đọc mẫu lần 1 và hướng dẫn đọc.</p> <p>+ Đọc nối tiếp từng câu .</p> <p>-GV gọi mỗi HS đọc nối tiếp một câu.</p> <p>-GV theo dõi sửa.</p> <p>? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc ?</p> <p>-GV ghi bảng : thời gian biểu, rửa mặt, sách vở,...</p> <p>-GV đọc mẫu.</p> <p>-GV gọi HS đọc.</p> <p>-GV theo dõi sửa.</p> <p>+ Đọc nối tiếp từng đoạn :</p> <p>-GV chia đoạn.</p> <p>Đoạn 1: Tên bài + sáng.</p> <p>Đoạn 2: Trưa.</p> <p>Đoạn 3: Chiều.</p> <p>Đoạn 4: Tối.</p> <p>-GV cho mỗi HS đọc nối tiếp mỗi em một đoạn.</p> <p>+ GV hướng dẫn đọc câu dài, ngắt nghỉ hơi đúng chỗ.</p> <p>* SÁNG //</p> <p>6 giờ đến 6 giờ 30 / Ngủ nay tập thể dục, / vệ sinh cá nhân. //</p> <p>6 giờ 30 đến 7 giờ/ Sắp xếp sách vở, ăn sáng. //</p> <p>7 giờ đến 11 / Đi học(Thứ bảy: học vẽ, / Chủ nhật: đến bà). //</p> <p>-GV đọc mẫu.</p> <p>-GV theo dõi sửa.</p> <p>+ GV giảng giải nghĩa từ khó và ghi bảng : thời gian biểu, vệ sinh cá nhân.</p> <p>-Đọc đoạn trong nhóm.</p> <p>-GV cho HS thi đọc.</p> <p>-GV nhận xét tuyên dương.</p> <p>2. Tìm hiểu bài.</p>	<p>-HS: theo dõi</p> <p>- HS: đọc nối tiếp mỗi em một câu.</p> <p>-HS: tự nêu.</p> <p>-HS: đọc từ khó cá nhân+đồng thanh</p> <p>-HS theo dõi</p> <p>-4 HS mỗi em đọc nối tiếp một đoạn.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc cá nhân.</p> <p>-HS lắng nghe.</p> <p>-HS trong nhóm đọc với nhau</p> <p>-Đại diện nhóm thi đọc.</p> <p>-HS nhận xét cách đọc bài của bạn.</p>

<p>-GV cho cả lớp đọc đồng thầm toàn bài. -GV cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời. ? Đây là lịch làm việc của ai? ?Em hãy kể những việc Phương thảo làm hằng ngày? ? Phương thảo ghi các việc cần làm TGB để làm gì? ? TGB ngày nghỉ của thảo có gì khác với ngày thường? +Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>-GV gọi HS nhắc lại nội dung bài. -GV giáo dục GD : HS biết sắp xếp thời gian làm việc hợp lý cho bản thân trong một ngày. <u>*Hoạt động 3</u> : Luyện đọc lại . - GV đọc bài lần 2. -Cho HS đọc lại bài. -GV cho HS đọc thi.</p> <p>-GV nhận xét 4. Củng cố: ? Qua bài vừa học em học được điều gì ở bạn Thảo ? -Nhận xét tiết học. 5. Dặn dò: -Về nhà học bài. -Chép bài vào vở.</p>	<p>-Cả lớp đọc thầm. -HS đọc câu hỏi và trả lời câu hỏi. -HS Ngô thị Phương Thảo... -Buổi sáng Phương thảo dạy 6 giờ,... -HS để ghi nhớ việc làm của mình một cách thông thả, tuần tự, hợp lí, đúng lúc. -HS 7 giờ đến 11 giờ: đi học (thứ bảy: học vẽ, chủ nhật: đến bà.) -HS thời gian biểu làm việc thích hợp trong ngày. -HS nhắc lại ND bài học.</p> <p>-HS đọc cá nhân. -HS thi đọc toàn bài. -HS nhận xét giọng đọc của bạn.</p> <p>-HS tự nêu.</p>
--	---

Thứ 2 ngày 15 tháng 12 năm 2014

TUẦN 17

TIẾT 55+ 56: TÌM NGỌC

I.MỤC TIÊU :

-Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu ; biết đọc với giọng kể chậm rãi .

-Hiểu ND : Câu chuyện kể về những con vật nuôi trong nhà rất tình nghĩa , thông minh , thực sự là bạn của con người .(trả lời câu hỏi 1, 2 ,3) câu 4 dành cho HS khá, giỏi.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV : Tranh minh họa SGK.

HS: SGK, vở,...

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, thảo luận, luyện tập,...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ôn định lớp: Hát

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài :”Thời gian biểu” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.

-GV nhận xét

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Tìm ngọc” (Dùng tranh để giới thiệu)

b) Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Luyện đọc</p> <p>- Giáo viên đọc mẫu lần 1</p> <p>+ Đọc nối tiếp từng câu .</p> <p>-GV theo dõi sửa.</p> <p>? Qua bài các em vừa đọc có những từ ngữ nào khó đọc ?</p> <p>-GV ghi bảng : Long Vương, thợ kim hoàn, đánh tráo,...</p> <p>-GV: đọc mẫu.</p> <p>+Đọc từng đoạn trước lớp :</p> <p>-GV chia đoạn.(6 đoạn).</p> <p>-GV cho HS đọc từng đoạn nối tiếp nhau.</p> <p>-GV theo dõi sửa.</p> <p>+ Hướng dẫn luyện đọc câu.</p> <p>* - Xưa / có chàng trai thấy một bọ trẻ định giết con rắn nước / liền bỏ tiền ra mua / rồi thả rắn đi // Không ngờ / con rắn ấy là con của Long Vương.//.</p> <p>-Naò ngờ , / vừa đi qua một quãng thì có con quạ sà xuống / đớp ngọc / rồi bay lên cao // (Giọng bất ngờ , ngạc nhiên.)</p> <p>-GV hướng dẫn cách đọc và đọc mẫu.</p> <p>-GV theo dõi sửa.</p> <p>+ GV giảng giải từ ngữ khó hiểu và ghi bảng : Long Vương, thợ kim hoàn, đánh tráo,...</p>	<p>-HS theo dõi</p> <p>- Đọc nối tiếp</p> <p>-HS nêu.</p> <p>-HS đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh</p> <p>-HS đọc nối tiếp đoạn.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS: đọc cá nhân.</p> <p>-HS: theo dõi.</p>

<ul style="list-style-type: none"> + Đọc đoạn trong nhóm. -GV cho HS đọc thi giữa các nhóm. -Nhận xét tuyên dương. -Cả lớp đồng thanh toàn bài 	<ul style="list-style-type: none"> -HS: trong nhóm đọc với nhau -Đại: diện nhóm thi đọc: -Lớp đọc đồng thanh cả bài.
--	---

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Tìm hiểu bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV cho cả lớp đọc thầm toàn bài. -Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời. ? Do đâu có viên ngọc quý? ? Ai đánh trao viên ngọc ? ? Ở nhà thợ Kim Hoàn Mèo nghĩ ra kế gì để lấy lại viên ngọc? ? Khi Ngọc bị cá đớp mất, Mèo và Chó đã làm cách nào để lấy lại viên Ngọc? ? Khi ngọc bị quạ cướp mất , Mèo và chó đã làm cách nào để lấy lại ngọc? +Nội dung bài nói lên điều gì ? -Giáo dục HS : Biết thương yêu và chăm sóc các vật nuôi trong nhà. <p>3. Luyện đọc lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc lại bài. -GV hướng dẫn cách đọc. -GV cho HS đọc lại bài. -GV cho HS đọc thi. -Nhận xét tuyên dương. <p>4. <u>Củng cố</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV gọi một HS đọc lại cả bài. ? Qua bài học này khuyên chúng ta điều gì? -Nhận xét tiết học -Chuẩn bị bài hôm sau. -Chép bài vào vở 	<ul style="list-style-type: none"> -HS đọc thầm. -HS đọc câu hỏi và trả lời. -HS: Chàng cứu con rắn nước... -HS: Một người thợ kim hoàn.... -HS Mèo bắt chuột đi tìm ngọc. Con chuột tìm được. -HS: Mèo và Chó rình bên sông, thấy người đánh cángoạm ngọc chạy. -HS: Mèo nằm phơi bụng vờ chết,....tra lại ngọc. -HS khen ngợi những con vật nuôi trong nhà thông minh và tình nghĩa -HS đọc cá nhân. -Thi đọc toàn bài -HS trả lời.

Thứ 4 ngày 17 tháng 12 năm 2014

TIẾT 57: GÀ “TỈ TÊ” VỚI GÀ

I. MỤC TIÊU :

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu.
- Hiểu ND : Loại gà cũng có tình cảm với nhau : che chở , bảo vệ , yêu thương nhau như con người (trả lời được các câu hỏi ở sách Giáo Khoa)

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

GV: Tranh minh hoạ SGK.

HS: SGK,...

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp , luyện tập...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Ổn định lớp: Hát

2. KT bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài “Tìm ngọc” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.
- GV nhận xét.

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “ Gà “tỉ tê” với gà”. (Dùng tranh để giới thiệu)

b) Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Luyện đọc .</p> <ul style="list-style-type: none">- Giáo viên đọc mẫu lần 1 và hướng dẫn cách đọc.+Đọc nối tiếp từng câu.+GV cho HS đọc nối tiếp mỗi em một câu.? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc.-GV ghi bảng: tỉ tê, tín hiệu, xôn xao, hờ hững, nũng nịu,...-GV đọc mẫu.-Đọc từng đoạn trước lớp. <p>-GV chia thành 3 đoạn.</p> <p>-GV cho mỗi em đọc nối tiếp một đoạn.</p>	<ul style="list-style-type: none">-HS theo dõi-HS đọc nối tiếp từng câu.-HS nêu.-HS đọc từ khó cá nhân + đồng thanh-3 HS đọc nối tiếp đoạn.

<p>-GV theo dõi sửa. +Hướng dẫn đọc câu dài. * Từ khi gà con còn nằm trong trứng / gà mẹ đã nói chuyện với chúng / bằng cách gõ mỏ lên vỏ trứng, / còn chúng / thì phát tín hiệu nũng nịu đáp lời mẹ. //</p> <p>-Đàn gà đang xôn xao / lập tức chui hết vào cách mẹ, nằm im. //</p> <p>-GV đọc mẫu. -GV giảng từ khó hiểu và ghi vào bảng: tỉ tê, xôn xao, hớn hở, tín hiệu,... -Đọc bài trong nhóm. -GV cho HS thi đọc. -Cả lớp đồng thanh đoạn 2. 2. Tìm hiểu bài. -GV cho Cả lớp đọc thầm cả bài.</p> <p>? Gà con biết nói chuyện từ khi nào?</p> <p>?Gà mẹ và gà con nói chuyện bằng cách nào?</p> <p>? Cách gà mẹ báo cho gà con biết “ Không có gì nguy hiểm”?</p> <p>? Cách gà mẹ báo cho gà con biết “ Lại đây mau các con mời ngon lắm”?</p> <p>? Cách gà mẹ báo cho các con biết “ Tai họa ! nấp mau” ?</p> <p>? Bài văn nói lên điều gì?</p> <p>3. Luyện đọc lại. -GV đọc mẫu lần 2. -GV gọi hS đọc lại bài. -GV cho HS thi đọc. -GV nhận xét</p> <p>4. Củng cố : -Nhận xét tiết học.</p> <p>5. Dặn dò: -Về nhà học bài. -Chuẩn bị bài hôm sau. -Chép bài vào vở.</p>	<p>-HS theo dõi</p> <p>-HS theo dõi</p> <p>-HS trong nhóm đọc với nhau -Đại diện nhóm thi đọc -HS đồng thanh.</p> <p>-Cả lớp đọc thầm. -HS đọc câu hỏi và trả lời câu hỏi. -Gà con biết trò chuyện với mẹ từ khi còn trong trứng. -Gà mẹ gõ mỏ lên vỏ trứng...</p> <p>-Gà mẹ kêu đều đều “cúc...cúc...cúc” -Gà mẹ vừa bới vừa kêu nhanh</p> <p>-Gà mẹ xù lông . Miệng kêu liên tục , gập gáp “roóc, roóc” -Tình cảm của loài gà , biết che chở , yêu thương như con người. -HS theo dõi</p> <p>-HS đọc cá nhân -HS thi đọc toàn bài</p> <p>-HS lắng nghe.</p>
--	---

Thứ 2 ngày 22 tháng 12 năm 2014
TUẦN 18
TẬP ĐỌC
TIẾT 58: ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ I (tiết 1)

Mục tiêu:

-Đọc rõ ràng, trôi chảy các bài tập đọc đã học ở học kì 1(Phát âm rõ ràng, biết ngừng nghỉ sau các dấu câu, giữa các cụm từ; tốc độ đọc khoảng 40 tiếng / phút); hiểu ý chính của đoạn , nội dung của bài; trả lời được câu hỏi về ý đoạn đã học. Thuộc 2 đoạn thơ đã học .

-Tìm đúng từ chỉ sự vật trong câu (BT2); biết viết văn bản tự thuật theo mẫu đã học (BT3) .

II. chuẩn bị:

-GV: Bảng phụ viết bài tập 2.

-HS: Vở bài tập.

III.Phương pháp: Hỏi đáp, luyện tập,...

IV.Hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1.Ôn định :	-Hát.
2.Kiểm tra bài cũ: GV gọi HS đọc bài: Gà tí tê với gà . ? Gà con biết trò chuyện với mẹ từ khi nào ? ? Nói lại cách gà mẹ báo cho con biết không có gì nguy hiểm ? -GV nhận xét	-HS đọc bài. -HS trả lời.
3. Bài mới: a.Giới thiệu bài: Ôn tập cuối học kì 1. 1.Kiểm tra tập đọc. GV làm thăm viết tên các bài tập đọc . GV đặt 1 câu hỏi trong đoạn vừa đọc cho HS trả lời .	-HS: Từng HS lên bốc thăm chọn bài tập đọc và về chỗ đọc bài trong 2 phút. HS đọc bài do GV chỉ định 1 đoạn hay cả bài.

2. Hiểu được nội dung của bài.

Bài 2: Tìm các từ chỉ sự vật trong các câu sau:

-Viết bản tự thuật

-HS đọc yêu cầu và làm bài vào vở
Các từ chỉ sự vật là ô cửa , máy bay, nhà cửa,

Ruộng đồng, làng xóm , núi non .

HS: Viết bản tự thuật theo mẫu đã học.

HS làm bài vào vở.

Họ và tên : Lê Thị An

Nam, nữ : nữ

Sinh ngày . 4 . 11 . 2003

Nơi sinh :Đức Phong.

Quê quán :Đức Phong.

Chỗ ở hiện nay: Đức phong.

Học sinh lớp : 2A

Trường :Trường Tiểu học Thạch Thang. .

Bài 3:Gọi HS đọc bài viết.

GV chấm 1 số bài nhận xét.

4. Củng cố:

-Nhận xét tiết học.

5. Dặn dò:

-Về học bài.

TẬP ĐỌC

TIẾT 59: ÔN TẬP- KIỂM TRA (Tiết 2)

I .Mục tiêu:

- Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như (Tiết 1).

- Biết đặt câu tự giới thiệu mình với người khác(BT2).

- Bước đầu biết dùng dấu chấm để tách đoạn văn thành 5 câu và viết lại cho đúng chính tả(BT3).

II. Chuẩn bị:

- GV: Phiếu viết tên các bài tập đọc.

- HS: Vở bài tập,...

III.Phương pháp: Trực quan, thực hành,...

IV.Hoạt động dạy- học :

Hoạt động của GV

Hoạt động của HS

<p>1. Ôn định :</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:</p> <p>3. Bài mới:</p> <p>a. Giới thiệu bài: Ôn tập -Kiểm tra(tiết 2)</p> <p>1. Kiểm tra tập đọc. Gọi HS lên bốc thăm.</p> <p>-GV nhận xét</p> <p>2. HS biết tự giới thiệu về mình. Bài 2: Hãy đặt câu.</p> <p>-GV nhận xét và tuyên dương.</p> <p>3. Ôn luyện về dấu chấm. Bài 3: Dùng dấu chấm ngắt đoạn văn thành 5 câu rồi viết lại chính tả cho đúng .</p> <p>-GV thu chấm và sửa bài.</p> <p>4. Củng cố- Dặn dò: -Nhận xét tiết học. -Chuẩn bị bài hôm sau.</p>	<p>-Hát,</p> <p>HS lên bốc thăm xong sau 2 phút lên kiểm tra HS đọc đoạn , cả bài do yêu cầu của GV và trả lời 1, 2 câu hỏi.</p> <p>HS làm miệng . HS nối tiếp nhau đọc. Thưa bác cháu là Bảo, học cùng lớp bạn Nam. Bác cho hỏi bạn Nam có ở nhà không ạ. Cháu chào bác ạ. Bác cho cháu hỏi bạn Ngân ạ. Cháu Tên là Hà học cùng lớp bạn Ngân. Thưa bác cháu là Kỳ ,con bố Năm. Bố cháu bảo sang mượn bác cái kìm ạ. Thưa cô em là Linh .Học sinh lớp 2A. Cô Cúc xin cô cho em mượn quyển sách.</p> <p>-HS nhận xét bổ sung</p> <p>-HS: Đầu năm học mới, Huệ được nhận quà của bố .Đó là chiếc cặp rất xinh. Cặp có quai đeo. Hôm khai giảng ai cũng nhìn Huệ với chiếc cặp mới. Huệ Thầm hứa học chăm, học giỏi cho bố vui lòng.</p> <p>- HS làm vào vở.</p>
---	---

Thứ 3 ngày 23 tháng 12 năm 2014

Chính tả

TIẾT 60 :ÔN TẬP- KIỂM TRA ĐỌC KÌ I (T3)

I . Mục tiêu:

- Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như Tiết 1.
- Biết thực hành sử dụng mục sách(BT2).
- Nghe-viết chính xác, trình đúng bài chính tả; tốc độ viết khoảng 40 chữ/ 15 phút.

II . Chuẩn bị :

- GV: Phiếu viết tên các bài tập đọc ,Ôn tập kĩ năng sử dụng mục lục sách .
- HS: Vở bài tập ,...

III. Phương pháp: Trực quan, luyện tập,...

III . Hoạt động dạy- học :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1.Ôn định : Hát</p> <p>2.Kiểm tra bài cũ :</p> <p>3. Bài mới :</p> <p>a.Giới thiệu bài - Ghi đề .</p> <p>1. Kiểm tra tập đọc.</p> <p>2.Tìm mục lục sách .</p> <p>Bài 2 : Thi tìm nhanh một số bài tập đọc trong sách tốt nghiệp 2 , tập 1 theo mục lục của giáo viên hướng dẫn Học sinh làm bài. Để tình nhanh tên 1 bài tập đọc theo mục lục khi có người nêu tên bài tập đọc vào đó.</p> <p>-GV tổng kết lại những nhóm nào tìm nhanh . GV nhận xét tuyên dương .</p> <p>3.Viết chính tả</p> <p>-GV đọc bài chính tả .</p>	<p>HS lên bảng bốc thăm và về chuẩn bị 2 phút rồi lên đọc đoạn, Bài và trả lời theo yêu cầu của giáo viên .</p> <p>-HS phải cố nhớ bài tập đọc đó ở chủ điểm nào . Tiếp đó lướt mục lục.</p> <p>Vd : Bông hoa Niềm Vui (trang 104).</p> <p>-Các nhóm thi tìm.</p> <p>-2 HS đọc bài .</p>

H: Bài chính tả có mấy câu ? H: Những chữ nào trong đoạn viết hoa . -GV hướng dẫn tiếng dễ sai . -GV đọc bài viết lần 2 -GV đọc lại bài để HS soát lại bài. -Giáo viên chấm bài nhận xét . 4. Củng cố: -Nhận xét tiết học. 5. Dặn dò : -Về ôn tập tiếp.	4 câu . -HS: Chữ đầu câu và tên riêng của người . -Bắc , nản , quyết , thuộc -HS viết bảng con . -HS viết bài – Soát lỗi , chữa lỗi
--	---

Thứ 3 ngày 23 tháng 12 năm 2014

Kể chuyện

TIẾT 61: ÔN TẬP – KIỂM TRA ĐỌC KÌ I (T6)

I. Mục tiêu:

- Mức đòi yêu cầu về kĩ năng đọc như Tiết 1.
- Dựa vào tranh để kể lại câu chuyện ngắn khoảng 5 câu và đặt được tên cho câu chuyện.(BT2); viết được tin nhắn theo tình huống cụ thể(BT3).

II. Chuẩn bị :

- Phiếu ghi các bài học thuộc lòng .
- Bưu thiếp
- Vở bài tập .

III. Phương pháp: Trực quan, luyện tập,...

III. Hoạt động dạy - học :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Ôn định : 2. Kiểm tra bài cũ: 3. Bài mới : a. Giới thiệu bài – Ghi đề . 1 Kiểm tra học thuộc lòng. GV viết tên các bài học thuộc lòng vào phiếu HS đọc và trả lời câu hỏi 2. Kể chuyện theo tranh. -GV cho HS kể. -GV nhận xét. -GV cho HS đặt tên cho câu chuyện. -GV nhận xét tuyên dương.	-Hát HS lên bốc thăm đọc và trả lời câu hỏi theo yêu cầu của GV. -HS kể chuyện theo tranh. -HS nhận xét. -HS đặt tên cho câu chuyện. -HS viết nhắn tin

3. Em đến nhà bạn để báo cho bạn đi dự Tết Trung thu nhưng cả gia đình bạn đi vắng. Hãy viết lại lời nhắn tin cho bạn. GV chấm bài nhận xét. 1. Cùng cố – Dẫn dò: - Nhận xét tiết học. - Chuẩn bị bài hôm sau.	- HS đọc bài viết.
--	--------------------

Thứ 4 ngày 24 tháng 12 năm 2014

Tập đọc:

TIẾT 62: ÔN TẬP – KIỂM TRA HỌC KÌ I (T4)

I. Mục tiêu :

- Mức đọc yêu cầu về kỹ năng đọc như Tiết 1.
- Nhận biết được từ chỉ hoạt động và dấu câu đã học (BT2) .
- Biết cách nói lời an ủi và cách hỏi để người khác tự giới thiệu về mình (BT4)

II. Chuẩn bị:

- GV: Phiếu ghi các bài tập đọc.
- HS: Vở bài tập,...

III. Phương pháp: Trực quan, hỏi đáp, luyện tập,.....

IV. Hoạt động dạy- học :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Ôn định : 2. Kiểm tra bài cũ : 3. Bài mới: a. Giới thiệu bài: Ôn tập 1. Kiểm tra tập đọc. GV nhận xét	- Hát. HS lên bốc thăm sau 2 phút đọc và trả lời câu hỏi theo yêu cầu của GV.
2. Tìm từ chỉ hoạt động. Bài 2 : Gọi HS đọc yêu cầu -GV nhận xét.	- HS đọc đoạn văn và tự tìm từ chỉ hoạt động: nằm, lim dim, kê, chạy, vươn , dang, vỗ , gáy.. - HS nhận xét.
3. Tìm các dấu câu . Bài 3: Đoạn văn ở bài tập 2 có những dấu câu nào ?	HS đọc đoạn văn và trả lời. Trong đoạn văn có sử dụng các dấu câu : dấu phẩy , dấu chấm , dấu chấm than , dấu ngoặc kép,

<p>* Đóng vai công an.</p> <p>GV tổ chức từng cặp HS đóng vai hỏi đáp</p> <p>-GV nhận xét, tương dương.</p> <p>4 Củng cố – Dặn dò:</p> <p>-Nhận xét tiết học .</p> <p>- Chuẩn bị bài hôm sau.</p>	<p>dấu chấm lửng.</p> <p>1 HS đọc tình huống các bài tập</p> <p>VD : Cháu đừng khóc nữa . Chú sẽ đưa cháu về ngay. Nhưng cháu hãy nói cho chú biết cháu tên là gì? Cháu ở đâu ? Số điện thoại của nhà cháu ? Bố mẹ cháu tên gì?</p> <p>-HS đóng vai.</p> <p>-HS nhận xét.</p>
---	---

Thứ 4 ngày 24 tháng 12 năm 2014

Luyện từ và câu:

TIẾT 63:ÔN TẬP – KIỂM TRA HỌC KÌ I (T5)

I.Mục tiêu:

- Mức độ yêu cầu về kỹ năng đọc như Tiết 1.
- Tìm được từ chỉ hoạt động theo tranh vẽ và đặt câu với từ đó(BT2)
- Biết nói lời mời, nhờ, đề nghị phù hợp với tình huống cụ thể (BT3).

II.Chuẩn bị:

- GV: Phiếu viết tên các bài tập đọc .Tranh
- HS: Vở,...

III. Phương pháp: Trực quan, luyện tập,...

IVHoạt động dạy học :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1.Ôn định:</p> <p>2.Kiểm tra bài cũ.</p> <p>3.Bài mới :</p> <p>Giới thiệu bài- Ghi đề bài:</p> <p>1.Kiểm tra tập đọc.</p> <p>GV ghi tên các bài tập đọc vào phiếu</p> <p>GV nhận xét.</p> <p>2.Tìm từ chỉ hoạt động.</p>	<p>-Hát</p> <p>HS lên bốc thăm phiếu để chọn bài tập đọc .</p> <p>HS đọc và trả lời câu hỏi</p> <p>HS tìm 5 từ ngữ chỉ hoạt động</p>

<p>GV nhận xét chốt lời giải đúng Tập thể dục, vẽ, học, cho gà ăn, quét nhà. -GV thu chấm và sửa bài. 3. HS ghi lại lời của em . a. Mời cô hiệu trưởng đến dự buổi họp mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20 .11 ở lớp em b. Nhờ bạn khênh giúp một chiếc ghế . c.Đề nghị các bạn ở lại họp sao nhi Đồng. 4. Cùng cố – dẫn dò: -Nhận xét tiết học. -Chuẩn bị bài hôm sau.</p>	<p>Cả lớp nhận xét HS đọc câu sau mỗi từ tìm được HS nối tiếp nhau đặt câu -Sáng nào em cũng tập thể dục. - Chúng em vẽ hoa và mặt trời. - Bạn Thanh học rất giỏi. - Ngày nào em cũng cho gà ăn . - Em quét nhà rất sạch . HS làm bài vào vở. a.Thưa cô , chúng em đến mời cô đến dự buổi họp mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20 . 11 ở lớp chúng em ạ. b.Nam ơi khiêng giúp mình cái ghế với . c.Mời tất cả các bạn ở lại họp sao nhi đồng.</p>
--	---

Thứ 5 ngày 25 tháng 12 năm 2014

Chính tả

TIẾT 64:ÔN TẬP – KIỂM TRA (Tiết7)

I.Mục tiêu :

- Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như Tiết 1.
- Tìm được từ chỉ đặc điểm trong câu (BT2) .
- Viết được một bưu thiếp chúc mừng thầy cô giáo(BT3).

II. Chuẩn bị:

- Phiếu ghi tên các bài tập đọc
- Vở bài tập,...

III. Phương pháp: Trực quan, luyện tập, thảo luận nhóm,...

IV Hoạt động dạy - học :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ôn định :</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:</p> <p>3. Bài mới:</p> <p>a. Giới thiệu bài – ghi đề</p> <p>1. Kiểm tra đọc GV ghi tên các bài Tập đọc HS lên bốc thăm chuẩn bị 2 phút . Đọc và trả lời câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên.</p> <p>2. Giúp HS biết nói lời đáp. Bài 2: Tìm từ chỉ đặc điểm của người và vật trong các câu sau:.</p> <p>a. Càng về sáng, tiết trời trời càng lạnh giá.</p> <p>b. Mấy bông cúc vàng tươi như những đốm nắng đã nở sáng trưng trên giàn mướp xanh mát.</p> <p>c. Chỉ ba tháng sau, nhờ siêng năng , cần cù, Bắc đã đưng đầu lớp.</p> <p>-GV nhận xét.</p> <p>Bài 3: Viết một bưu thiếp chúc mừng Ngày nhà giáo Việt Nam 20 – 11, em hãy viết bưu thiếp chúc mừng cô (thầy)</p> <p>-GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>4. Củng cố – Dặn dò:</p> <p>-GV nhận xét tiết học.</p> <p>-Chuẩn bị bài hôm sau.</p>	<p>-Hát</p> <p>-HS đọc và trả lời câu hỏi theo yêu cầu của GV</p> <p>-HS đọc yêu cầu của bài .</p> <p>-HS thảo luận nhóm cặp.</p> <p>-HS đại diện nhóm trình bày.</p> <p>-HS nhận xét.</p> <p>-HS viết bưu thiếp.</p> <p>-HS đọc bài làm của mình.</p> <p>-HS nhận xét.</p>

Thứ 6 ngày 26 tháng 12 năm 2014
Tập làm văn:
TIẾT 65: ÔN TẬP – KIỂM TRA (Tiết 8)

I. Mục tiêu :

HOC360.NET - TÀI LIỆU HỌC TẬP MIỄN PHÍ

-Kiểm tra (Đọc) theo mức độ cần đạt nêu ở tiêu chí ra đề kiểm tra môn Tiếng Việt lớp 2, HKI (BGD & ĐT – Đề kiểm tra học kì cấp Tiểu học, Lớp 2, NXB Giáo dục, 2008).

II. Chuẩn bị:

- GV: SGK
- HS: SGK.

III. Phương pháp: Trực quan, luyện tập,...

IV. Hoạt động dạy - học :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ôn định :</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:</p> <p>3. Bài mới:</p> <p>a. Giới thiệu bài – ghi đề</p> <p>1. Kiểm tra đọc</p> <p>GV ghi tên các bài Tập đọc</p> <p>HS lên bốc thăm chuẩn bị 2 phút . Đọc và trả lời câu hỏi.</p> <p>-GV gọi HS đọc bài tập đọc và trả lời câu hỏi.</p> <p>-GV nhận xét và ghi điểm.</p> <p>2. Nói lời đáp của em.</p> <p>-GV nêu tình huống.</p> <p>-GV theo dõi nhận xét.</p> <p>3. Viết khoảng 5 câu nói về một bạn tốt lớp em.</p> <p>-GV cho HS đọc yêu cầu bài tập.</p> <p>-GV hướng dẫn.</p> <p>-GV thu vở chấm và nhận xét.</p> <p>4. Củng cố – Dặn dò:</p> <p>-GV nhận xét tiết học.</p> <p>-Chuẩn bị bài hôm sau.</p>	<p>-Hát</p> <p>-HS lần lượt đọc bài và trả lời câu hỏi.</p> <p>-HS nói lời đáp của em</p> <p>-HS nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS đọc yêu cầu bài tập.</p> <p>-HS viết bài vào vở tập.</p> <p>-HS đọc bài làm</p> <p>-HS nhận xét.</p>

Thứ 6 ngày 26 tháng 12 năm 2014

Tập viết:

TIẾT 66:KIỂM TRA VIẾT

Thứ 2 ngày 29 tháng 12 năm 2014

TUẦN 19

TIẾT 67 + 68: CHUYỆN BỐN MÙA

I.MỤC TIÊU :

-Đọc rành mạch toàn bài; biết ngắt nghỉ đúng ở sau các dấu câu.

-Hiểu ý nghĩa truyện : Bốn mùa xuân, hạ, thu, đông mỗi mùa mỗi vẻ đẹp riêng, đều có ích cho cuộc sống.

* GDBVMT: Giáo dục HS có ý thức giữ gìn và BVMT thiên nhiên làm cho cuộc sống con người thêm đẹp đẽ.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV : Tranh minh họa SGK. Bảng phụ.

HS: SGK, vở,...

III.PHƯƠNG PHÁP: Trực quan , hỏi đáp, luyện tập...

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1.Ôn định lớp : Hát

2.Kiểm tra bài cũ :

-GV nhận xét lại kết quả kiểm tra cuối kỳ 1.

3.Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Chuyện bốn mùa” (Dùng tranh để giới thiệu)

b) Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><u>1. Luyện đọc:</u></p> <p>- Giáo viên đọc mẫu lần 1 .</p> <p>-HSđọc nối tiếp câu .</p> <p>-GV theo dõi sửa.</p> <p>? Trong những câu vừa đọc có từ ngữ nào khó đọc?</p> <p>-GV ghi từ: Bưởi, rước, tựu trường, tinh nghịch, sung sướng,....</p> <p>-GV đọc mẫu.</p> <p>+Đọc từng đoạn trước lớp .</p> <p>-GV chia đoạn: (Bài học chia làm 2 đoạn).</p> <p>+Đoạn 1:Một ngày ...không thích em</p>	<p>-HS :theo dõi.</p> <p>-HS: Đọc nối tiếp.</p> <p>-HS nêu</p> <p>-HS đọc từ khó cá nhân + đồng thanh</p> <p>-HS: Dùng bút chì để phân chia</p>

<p>được?</p> <p>+Đoạn 2:Phần còn lại.</p> <p>-GV cho HS đọc nối tiếp đoạn .</p> <p>- GV theo dõi để nhận xét .</p> <p>+Hướng dẫn luyện đọc câu.</p> <p>*Có em / mới có bập bùng bập lửa nhà sàn , / có giấc ngủ ấm trong chăn. //</p> <p>*Cháu có công ấp ủ mầm sống / để xuân về / cây cối đâm chồi nảy lộc. //</p> <p>-GV hướng dẫn cách đọc và đọc mẫu.</p> <p>-GV giảng và ghi từ ngữ khó hiểu lên bảng : đâm chồi, nảy lộc, đơm, bập bùng,từ trường.</p> <p>+Đọc đoạn trong nhóm.</p> <p>-GV cho HS thi đọc.</p> <p>-GV Nhận xét tuyên dương.</p> <p>-GV cho HS đọc đồng thanh.</p>	<p>đoạn theo hướng dẫn của giáo viên</p> <p>-HS đọc nối tiếp đoạn.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc cá nhân.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS trong nhóm đọc với nhau</p> <p>-Đại diện nhóm thi đọc.</p> <p>-Lớp đọc đồng thanh</p>
--	---

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG DẠY CỦA GV	HOẠT ĐỘNG HỌC CỦA HS
<p>2. Tìm hiểu bài .</p> <p>-GV cho HS đọc thầm toàn bài.</p> <p>-Cho HS đọc câu hỏi SGK .</p> <p>-1 HS đọc đoạn 1:</p> <p>? Bốn nàng tiên trong truyện tượng trưng cho mùa nào trong năm ?</p> <p>? Em hãy cho biết mùa xuân có gì hay theo lời nàng Đông?</p> <p>? Các em có biết vì sao khi mùa xuân về , vườn cây nào cũng đâm chồi nảy lộc không?</p> <p>- 1 HS đọc đoạn 2:</p> <p>? Mùa xuân có gì hay theo lời Bà Đất ?</p> <p>? Theo em , lời bà Đất và lời nàng Đông nói về mùa xuân có khác nhau không ?</p> <p>? Mùa hạ, mùa thu, mùa đông có gì hay?</p>	<p>-HS đọc.</p> <p>-HS đọc câu hỏi .</p> <p>-1HS đọc đoạn 1.</p> <p>-HS: Bốn nàng tiên tượng trưng cho 4 mùa trong năm(xuân, hạ thu, đông)</p> <p>-HS: Mùa xuân vườn cây nào cũng đâm chồi nảy lộc.</p> <p>-HS:Mùa xuân có thời tiết ấm áp, thuận lợi cho cây cối đâm chồi nảy lộc.</p> <p>1 HS đọc đoạn 2.</p> <p>-HS Xuân làm cho cây lá tươi tốt.</p> <p>-HS: Không khác nhau.</p> <p>-HS thảo luận nhóm 4</p> <p>-HS đại diện nhóm trình bày.</p> <p>-HS: Mùa hạ:trái ngọt, hoa thơm, nghỉ hè.</p> <p>-HS:Mùa thu: bưởi chín, rước đèn ,</p>

<p>-GV nhận xét. ? Em thích mùa nào nhất? Vì sao? +Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>*Mỗi năm có bốn mùa: xuân, hạ, thu, đông . Mùa nào cũng có vẻ đẹp riêng,đáng yêu và mang lại lợi ích riêng cho cuộc sống. Do đó mùa chúng ta cần BVMT.</p> <p>3.Luyện đọc lại . - GV đọc lại bài. -Cho HS đọc lại bài. -Nhận xét tuyên dương</p> <p>4 Củng cố – Dặn dò: -Nhận xét tiết học. -Chuẩn bị bài hôm sau. -Chép bài vào vở.</p>	<p>phá cỗ, tựu trường. -HS :Mùa đông: có bập bùng bếp lửa...ấp ủ mầm sống... -HS nhận xét. -HS trả lời. -HS trả lời: Vẻ đẹp riêng của bốn mùa và lợi ích của bốn mùa đối với cuộc sống -HS lắng nghe.</p> <p>-HS đọc bài -HS đọc thi</p>
---	--

Thứ 4 ngày 31 tháng 1 năm 2014

TIẾT 69:THU' TRUNG THU

I.MỤC TIÊU :

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng các câu văn trong bài , đọc ngắt nhịp các câu thơ hợp lí.
- Hiểu nội dung bài thơ: Tình yêu thương của Bác Hồ dành cho thiếu nhi Việt Nam. Trả lời được các câu hỏi và đọc thuộc bài thơ .
- *GDTTHCM: HS hiểu được tình cảm yêu thương đặc biệt của Bác dành cho Thiếu nhi.
- *GDKNS: Giáo dục HS lắng nghe tích cực.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tranh minh hoạ SGK.
- HS: SGK, vở,...

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp, thảo luận nhóm, luyện tập,...

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1.Ôn định lớp: Hát.

2.Kiểm tra bài cũ :

- Cho 2 HS đọc bài “Chuyện bốn mùa” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.

-GV nhận xét,

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Thư trung thu”. (Dùng tranh để giới thiệu)

b) Vào bài:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Luyện đọc .</p> <p>- Giáo viên đọc mẫu lần 1 + Đọc nối tiếp câu . -GV theo dõi. ? Trong bài vừa đọc có những từ ngữ nào khó đọc? -GV ghi bảng : Trung thu, Tết, ngoan ngoãn, hoà bình, ... -GV đọc mẫu và hướng dẫn cách phát âm.</p> <p>+ Đọc từng đoạn trước lớp. -GV cho HS đọc nối tiếp đoạn. -GV theo dõi sửa. -GV hướng dẫn đọc câu dài: * Nhưng vì Bác bận quá, / không trả lời riêng cho từng cháu được.// -Ai yêu nhi đồng/ Bằng Bác Hồ Chí Minh/ Tính các cháu ngoan ngoãn / Mặt các cháu xinh xinh. // -GV đọc mẫu. -GV giảng giải từ ngữ khó hiểu và ghi bảng : Trung thu, thi đua, hành, kháng chiến, hoà bình. -Đọc đoạn trong nhóm,. -Thi đọc. -Cả lớp đồng thanh đoạn .</p> <p>2. Tìm hiểu bài.</p> <p>-GV cho HS đọc đồng thầm toàn bài. ? Mỗi tết trung thu, Bác Hồ nhớ tới ai ? ? Những câu thơ nào cho biết Bác Hồ rất yêu thiếu nhi? ?Câu thơ nào của Bác là một câu hỏi? ? Câu hỏi đó nói lên điều gì?</p>	<p>-HS theo dõi -HS:Đọc nối tiếp -HS nêu. -HS: đọc từ khó cá nhân + đồng thanh. -HS: Đọc nối tiếp. -HS theo dõi. -HS: đọc cá nhân. -HS theo dõi. -HS trong nhóm đọc với nhau -Đại diện nhóm thi đọc. -Lớp đồng thanh. -HS: Đọc bài và trả lời câu hỏi -HS :Bác nhớ tới các cháu nhi đồng. -HS: Ai yêu nhi đồng/ Bằng Bác Hồ Chí Minh/ Tính các cháu ngoan ngoãn / Mặt các cháu xinh xinh. -HS: Ai yêu...Bác Hồ Chí Minh? -HS :Không ai yêu...Bác Hồ yêu nhi đồng nhất....</p>

<p>? Bác Hồ khuyên các cháu những điều gì?</p> <p>? Kết thúc lá thư Bác Hồ viết lời chào các cháu như thế nào?</p> <p>+Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>*GDTTHCM: Bác dành tình thương bao la cho các cháu thì các cháu phải làm những việc có cho xã hội.</p> <p>* GDKNS:</p> <p>GV giáo dục HS lắng nghe tích cực.</p> <p>3. Luyện đọc lại.</p> <p>- GV đọc bài lần 2.</p> <p>-Cho HS đọc lại bài.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương.</p> <p>-Học thuộc bài thơ.</p> <p>-GV hướng dẫn.</p> <p>- HS đọc theo phương pháp xoá dần.</p> <p>- GV nhận xét</p> <p>4. Củng cố – Dặn dò:</p> <p>-Nhận xét tiết học.</p> <p>-Chuẩn bị bài hôm sau.</p> <p>-Chép bài vào vở.</p>	<p>-HS:Bác Hồ khuyên các cháu học hành...</p> <p>-HS: Hôn các cháu/ Hồ Chí Minh.</p> <p>-HS trả lời: Tình cảm của Bác Hồ dành cho thiếu nhi Việt Nam.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>- HS đọc cá nhân</p> <p>-Thi đọc toàn bài.</p> <p>-HS đọc thuộc bài thơ.</p> <p>-HS lắng nghe.</p>
---	--

Thứ 2 ngày 5 tháng 1 năm 2015

TUẦN:20

TIẾT 70+71: ÔNG MẠNH THẮNG THẦN GIÓ

I.MỤC TIÊU :

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ ; đọc rõ lời nhân vật trong bài.
- Hiểu nội dung: Con người chiến thắng Thần Gió , tức là chiến thắng thiên nhiên – nhờ vào quyết tâm và lao động , nhưng cũng biết sống thân ái , hoà thuận với thiên nhiên. (trả lời được câu hỏi 1, 2, 3, 4)

* GDKNS: Giáo dục ứng phó, giải quyết vấn đề.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV : Tranh minh hoạ SGK. Bảng phụ.

HS: SGK, vở,...

III.PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏiđáp, thảo luận nhóm, luyện tập,....

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ôn định lớp: Hát.

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài “Thư Trung thu” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.
- GV nhận xét

3. Bài mới :

- a) Giới thiệu bài: Ông Mạnh thắng thần gió” (Dùng tranh để giới thiệu)
- b) Vào bài:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1: Luyện đọc .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên đọc mẫu lần 1. + Đọc nối tiếp câu . -GV cho mỗi HS đọc nối tiếp mỗi em 1 câu. -GV theo dõi. ? Trong các các vừa đọc có những từ ngữ nào khó đọc? -GV ghi bảng ; hoành hành, lăn quay, ngạo nghễ,... -GV đọc mẫu. <p>+ Đọc nối tiếp đoạn trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV chia đoạn: -GV bài này cô chia làm 5 đoạn. * Đoạn 1: Ngày xưa.... hoành hành. * Đoạn 2: Một hôm ngạo nghễ. * Đoạn 3: Tự đó...làm tường. *Đoạn 4: Ngôi nhà... xô đổ ngôi nhà. * Đoạn 5: Phần còn lại. -Mỗi em đọc nối tiếp -GV theo dõi sửa. -Hướng dẫn luyện đọc câu. +Ông vào rừng/ lấy gỗ/ dựng nhà.// +Cuối cùng/ ông quyết định dựng một ngôi nhà thật vững chãi.// -GV đọc mẫu. -GV giảng giải nghĩa từ khó hiểu: và ghi bảng: Đông bằng; hoành hành; ngạo nghễ; dẫn; ăn năn. -Đọc đoạn trong nhóm, 	<ul style="list-style-type: none"> -HS theo dõi - Đọc nối tiếp -HS tìm và nêu từ ngữ khó đọc. -HS đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh -HS theo dõi. -Đọc nối tiếp. -HS theo dõi. -HS đọc -HS theo dõi. -HS trong nhóm đọc với nhau

-GV cho HS thi đọc. -Nhận xét tuyên dương. -Cả lớp đồng thanh	-Đại diện nhóm thi đọc. - Đồng thanh (đoạn 3).
---	---

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>2.Tìm hiểu bài.</p> <p>-GV cho HS đọc thầm toàn bài.</p> <p>-Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời.</p> <p>-GV cho HS đọc đoạn 1, 2, 3.</p> <p>? Thần Gió đã làm gì khiến ông Mạnh nổi giận?</p> <p>? Kể việc làm của ông Mạnh chống lại thần Gió.</p> <p>? Hình ảnh nào chứng tỏ Thần Gió bó tay?</p> <p>? Ông Mạnh đã làm gì để thần Gió thành bạn của mình ?</p> <p>? Hành động kết bạn với thần Gió của ông Mạnh cho thấy ông là người thế nào?</p> <p>?Ông Mạnh tượng trưng cho ai?</p> <p>? Thần Gió tượng trưng cho ai?</p> <p>+Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>*GDKNS:</p> <p>Nhờ quyết tâm và lao động con người đã sống thân ái hòa thuận với thiên nhiên nên loài người ngày càng mạnh thêm, càng phát triển.</p> <p>3.Luyện đọc lại.</p> <p>-GV đọc mẫu.</p> <p>-Đọc lại toàn bài theo vai.</p>	<p>-HS đọc.</p> <p>-Đọc bài và trả lời câu hỏi</p> <p>-1HS đọc.</p> <p>-HS: Gặp ông Mạnh thần Gió xô ngã lăn quay....</p> <p>-HS: Ông vào rừng lấy gỗ, dựng nhà thật vững chãi. Ông dẫn những cây gỗ lớn làm cột,...làm tường.</p> <p>-HS:Cây cối xung quanh đổ trong khi đó nhà vẫn đứng sững...</p> <p>-HS: Ông thấy thần Gió đến nhà có vẻ ăn năn , hối lỗi,...</p> <p>-HS : Ông Mạnh là người nhân hậu...</p> <p>-HS : Ông Mạnh tượng trưng cho con người.</p> <p>-HS :Thần Gió tượng trưng cho thiên nhiên.</p> <p>-HS trả lời: Con người chiến thắng thần gió, chiến thắng thiên nhiên nhờ lòng quyết tâm và lao động.</p> <p>-HS lắng nghe.</p> <p>- HS phân vai đọc trong nhóm.</p>

-Cho HS đọc thi. -Nhận xét tuyên dương 4.Củng cố- Dẫn dò: - Nhận xét tiết học - Chép bài, học bài- Về xem bài	-Thi đọc toàn bài.
---	--------------------

Thứ 4 ngày 7 tháng 1 năm 2015

TIẾT 72 : MÙA XUÂN ĐẾN

I.MỤC TIÊU :

- Biết nghỉ hơi đúng sau các dấu câu; đọc rành mạch được bài văn.
- Hiểu nội dung bài : Bài văn ca ngợi vẻ đẹp mùa xuân.
- *GDBVMT: Giáo dục HS biết cảm nhận mùa xuân làm cho con người và mọi vật đều trở nên đẹp đẽ và giàu sức sống.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Tranh minh hoạ SGK.

HS: Xem bài trước.

III.PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp, luyện tập, thảo luận,....

IV.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1.Ôn định lớp : Hát

2.Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài “ Ông Mạnh thắng thần gió” .

? Thần Gió đã làm gì để ông Mạnh nổi giận ?

? Ông Mạnh đã làm gì để chống lại Thần Gió ?

-GV nhận xét

3.Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Mùa xuân đến”. (Dùng tranh để giới thiệu)

b) Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Luyện đọc: + Giáo viên đọc mẫu lần 1 và hướng dẫn cách đọc. +Đọc từng câu . -GV gọi HS đọc nối tiếp, mỗi HS đọc một câu. -GV theo dõi sửa. ? Trong các câu em vừa đọc có những từ ngữ nào khó đọc ? -GV ghi bảng : Rực rỡ, nảy lộc, nồng nàn, khướu, thoảng qua, nhảnh ngọt,....	-HS theo dõi -HS đọc nối tiếp -HS nêu từ khó.

<p>-GV đọc mẫu và hướng dẫn cách phát âm. +Đọc từng đoạn trước lớp : -GV chia bài làm 3 đoạn. * Đoạn 1: từ đầu thoáng qua. * Đoạn 2: Vườn cây trầm ngâm. * Đoạn 3: Phần còn lại. -GV gọi 3 HS đọc nối tiếp 3 đoạn. -GV theo dõi sửa. + Hướng dẫn luyện đọc câu dài. * Nhưng trong trí nhớ thơ ngây của chú / còn <u>mãi sáng ngời</u> hình ảnh một <u>cánh hoa</u> <u>mận trắng</u>, / biết nở cuối đông để báo trước mùa xuân tới // -GV hướng dẫn và đọc mẫu. +GV giảng và rút từ khó hiểu ghi bảng: Mận; nòng nài; khướu; đom đóm, trầm ngâm. +Đọc đoạn trong nhóm. -GV cho HS thi đọc. - GV nhận xét tuyên dương. -Cả lớp đồng thanh toàn bài</p> <p>2. Tìm hiểu bài.</p> <p>-Cho đọc câu hỏi SGK và trả lời. -HS đọc đoạn 1, 2. ? Dấu hiệu nào báo mùa xuân đến? ? Ngoài dấu hiệu hoa mận tàn, các em còn biết dấu hiệu nào cho biết mùa xuân đến? ? Kể lại sự thay đổi của bầu trời và mọi vật khi mùa xuân đến?</p> <p>-HS đọc 3. ? Tìm những từ ngữ trong bài giúp em cảm nhận được : a.Hương vị riêng của mỗi loài hoa xuân . b.Vẻ riêng của mỗi loài chim. +Nội dung bài nói lên điều gì ?</p>	<p>-HS đọc cá nhân+ đồng thanh -HS theo dõi. -3HS đọc nối tiếp đoạn. -HS:Theo dõi -HS đọc -HS theo dõi, giải nghĩa từ. -HS đọc bài trong nhóm. -Đại diện nhóm thi đọc. - Cả lớp đồng thanh. -HS đọc câu hỏi và trả lời. - 1HS đọc đoạn 1. -HS:Hoa mận tàn báo mùa xuân đến. -HS trả lời :Cây cối đâm chồi nảy lộc. -HS Bầu trời thêm xanh .Vườn cây lại đâm chồi nảy lộc, ra hoa, tràn ngập tiếng của các loài chim bay nhảy. -HS đọc 3. -HS trả lời :+ Hoa bưởi nòng nài, hoa nhãn ngọt, hoa cau thoảng qua. + Chích chòe nhanh nhẩu, khướu lăm điếu, chào mào đom đóm, cu gáy trầm ngâm. -HS :Bài văn ca ngợi vẻ đẹp của mùa xuân.</p>
---	--

<p>*GDBVMT: ? Mùa xuân đến cho cảnh vật thay đổi, thiên nhiên càng tươi đẹp hơn thì các em phải làm gì? -Các em không bẽ cảnh ngắt hoa là góp phần BVMT xanh, sạch, đẹp. 3. Luyện đọc lại. - GV đọc bài lần 2. -Cho đọc lại bài. -GV cho HS đọc thi. -Nhận xét tuyên dương</p> <p><u>4.Củng cố:</u> ? Bài văn nói lên điều gì ? -Nhận xét tiết học</p> <p><u>5. Dặn dò:</u> - Về nhà học bài và chuẩn bị bài hôm sau. -Chép bài vào vở.</p>	<p>-HS trả lời không bẽ cảnh ngắt hoa.</p> <p>- HS đọc cá nhân -HS thi đọc toàn bài.</p> <p>-HS ca ngợi vẻ đẹp của mùa xuân</p>
---	---

Thứ 2 ngày 12 tháng 1 năm 2015

TUẦN:21

TIẾT 73+74: CHIM SƠN CA VÀ BÔNG CÚC TRẮNG

I.MỤC TIÊU :

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ; đọc rành mạch toàn bài.
- Hiểu lời khuyên từ câu chuyện: Hãy để cho chim được tự do ca hát, bay lượn; để cho hoa được tự do tắm nắng mặt trời.(HS giỏi trả lời được câu 3)
- GDBVMT: HS biết yêu quý động vật trong môi trường thiên nhiên.
- GDKN: GD học sinh biết tư duy phê phán.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV : Tranh minh họa SGK. Bảng phụ. Một bó hoa cúc tươi.

HS: SGK.

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp ,luyện tập...

IV.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1.Ổn định lớp: Hát 1 bài.

2.Kiểm tra bài cũ

- Cho 3 HS đọc bài “Mùa xuân đến” .
- ? Dấu hiệu nào cho biết mùa xuân tới ?

? Kể lại sự thay đổi của bầu trời và mọi vật khi mùa xuân tới ?

-GV nhận xét

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Chim sơn ca và bông cúc trắng” (Dùng tranh để giới thiệu)

b) Vào bài:

HOẠT ĐỘNG CỦA HS	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Luyện đọc:</p> <p>+ Giáo viên đọc mẫu lần 1. + Đọc nối tiếp câu . ? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc ? -GV ghi bảng : xoè cánh, xinh xắn, ẩm ướt, an ủi,...</p> <p>-GV đọc mẫu.</p> <p>+ Đọc nối tiếp từng đoạn trước lớp: -GV chia đoạn. -HS đọc nối tiếp đoạn. +Hướng dẫn luyện đọc câu. * Chim véo von mãi/ rồi mới bay về bầu trời xanh thẳm.// - Tội nghiệp con chim ! // Khi nó còn sống và ca hát, / các cậu đã để mặc nó chết vì đói khát. // Còn bông hoa, / giá các cậu đừng ngắt nó / thì hôm nay / chắc nó vẫn đang tắm nắng mặt trời.// -GV đọc mẫu. -GV giảng giải từ khó hiểu, GV ghi bảng : hớn hở, véo von ,long trọng,...</p> <p>+Đọc đoạn trong nhóm, thi đọc. -Nhận xét tuyên dương. -Cả lớp đồng thanh đoạn 3.</p>	<p>-HS theo dõi - HS đọc nối tiếp câu. -HS nêu từ khó. -HS đọc từ khó cá nhân + đồng thanh -HS đọc nối tiếp đoạn. -HS theo dõi. -HS đọc -HS theo dõi. -HS trong nhóm đọc với nhau -Đại diện nhóm thi đọc. -HS đọc đồng thanh.</p>

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>2. Tìm hiểu bài. -GV yêu cầu HS đọc thầm toàn bài.</p>	<p>-HS đọc thầm.</p>

<p>-Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời. ? Trước khi bị bỏ vào lồng, chim và hoa sống thế nào? ? Vì sao tiếng hót của chim trở nên buồn thảm ? ? Điều gì cho thấy các cậu bé rất vô tình, đối với hoa ?</p> <p>? Hành động của cậu bé gây ra chuyện gì đau lòng ?</p> <p>? Em muốn nói gì với cậu bé ?</p> <p>* GV để cho chim tự do bay lượn ,đó cũng phần BVMT. ?Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>-GDKNS:HS yêu quý động vật và biết tự duy phê phán.</p> <p>3. Luyện đọc lại - GV đọc mẫu và hướng dẫn HS đọc theo phân vai -Học sinh đọc lại toàn bài theo vai.</p> <p>-Cho HS thi đọc lại bài. -Nhận xét tuyên dương.</p> <p>4. Củng cố- Dặn dò: - Nhận xét tiết học. - Chuẩn bị bài hôm sau. - Chép bài vào vở.</p>	<p>-Đọc bài và trả lời câu hỏi. -HS:(Chim tự do bay nhảy,... Cúc sống tự do bên bờ rào...) -HS: Vì chim bắt, bị cầm tù trong lồng.) -HS: -Đối với chim: Hai cậu bé...và khát. - Đối với hoa: Hai cậu bé ... bỏ vào lồng chim sơn ca. -HS: Chim Sơn ca chết, bông cúc héo tàn.</p> <p>-HS: Đừng bắt chim, đừng hái hoa. -HS lắng nghe.</p> <p>-HS: Câu chuyện khuyên hãy để cho chim được tự do ca hát, bay lượn; để cho hoa được tự do tắm nắng mặt trời. -HS lắng nghe</p> <p>-HS: đọc theo phân vai trong nhóm. -Thi đọc toàn bài</p>
--	--

Thứ 4 ngày 14 tháng 1 năm 2015

TIẾT 75: VỀ CHIM

I.MỤC TIÊU:

- Biết ngắt nghỉ đúng nhịp khi đọc các dòng trong bài về.

- Hiểu nội dung bài : Một số loài chim cũng có đặc điểm, tính nết giống như con người . Câu hỏi 2 dành cho HS giỏi. Học thuộc lòng bài về.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tranh minh hoạ SGK.

- HS: SGK.

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp, nhóm, luyện tập...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Ổn định lớp: Hát

2. Kiểm tra bài cũ - Cho 3 HS đọc bài “ Chim Sơn ca và Bông cúc trắng” và trả lời câu hỏi của GV nêu .

3. Bài mới : a) Giới thiệu bài: “Về chim”. (Dùng tranh để giới thiệu bài)

b) Vào bài:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Luyện đọc .</p> <p>+ Giáo viên đọc mẫu lần 1</p> <p>+ Đọc nối tiếp câu .</p> <p>? Trong bài đọc có những từ ngữ nào khó đọc?</p> <p>-GV ghi bảng: lon xon, sáo xinh, linh tinh, liều điếu,...</p> <p>-GV đọc mẫu.</p> <p>+ Đọc nối tiếp từng đoạn :</p> <p>-GV chia bài về làm 5 đoạn. Mỗi đoạn 4 dòng thơ.</p> <p>+GV cho HS đọc chú thích ở SGK : lon xon, tếu, chao, mách lẻo,...GV ghi bảng.</p> <p>-GV hướng dẫn HS đặt câu với từ : lon xon, sáo xinh ,tếu , mách lẻo , lân la.</p> <p>Bé Nam chạy lon xon .</p> <p>Cậu Thái nói chuyện rất tếu.</p> <p>Thủy mách lẻo chuyện với bà.</p> <p>Ngân muốn làm lành lân la lại gần My</p> <p>-Đọc đoạn trong nhóm, thi đọc.</p> <p>-GV cho cả lớp đồng thanh toàn bài</p>	<p>-HS theo dõi</p> <p>-HS đọc nối tiếp câu.</p> <p>-HS nêu</p> <p>-HS đọc từ khó cá nhân + đồng thanh</p> <p>-Đọc nối tiếp đoạn.</p> <p>-Đọc, giải nghĩa từ.</p> <p>-HS đặt câu.</p> <p>-HS trong nhóm đọc với nhau</p> <p>-Đại diện nhóm thi đọc.</p> <p>-Cả lớp đồng thanh.</p>
<p>2. Tìm hiểu bài.</p> <p>-GV yêu cầu HS đọc thầm toàn bài.</p> <p>-Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời.</p> <p>? Tìm tên các loài chim được kể trong</p>	<p>-Đọc bài và trả lời câu hỏi</p> <p>-HS: gà con, sáo , liều điếu , chia</p>

<p>bài?</p> <p>- Tìm những từ ngữ được dùng :</p> <p>+ Tìm những từ ngữ được dùng để gọi các loài chim?</p> <p>+Tìm các từ ngữ được dùng để tả đặc điểm của các loài chim?</p> <p>? Em thích con chim nào trong bài vì sao?</p> <p>+Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>3. Luyện đọc lại.</p> <p>- GV đọc bài lần 2.</p> <p>-Cho HS đọc lại bài.</p> <p>-Cho HS đọc thuộc bài thơ,</p> <p>-Nhận xét tuyên dương.</p> <p>4. Củng cố- Dặn dò:</p> <p>-Nhận xét tiết học.</p> <p>-Về chuẩn bị bài.</p> <p>-Chép bài vào vở.</p>	<p>vôi, chèo bẻo, khách, chim sâu, tú hú , cú mèo.</p> <p>-HS thảo luận nhóm để trả lời.</p> <p>-HS: Đại diện nhóm trả lời.</p> <p>+ Em sáo, cậu chia vôi, ... bác cú mèo.</p> <p>+ Chạy lon xon, vừa đi vừa nhảy,...nhấp nhem buồn ngủ.</p> <p>-HS: -Em thích con gà mới nở vì nó trông như hòn tơ vàng.</p> <p>- Em thích con sáo vì nó líu lo suốt ngày.</p> <p>-HS trả lời: Bài về nói lên đặc điểm, tính nết của loài chim, giống như con người.</p> <p>-HS đọc</p> <p>-HS học thuộc lòng bài về.</p> <p>- HS đọc cá nhân</p> <p>-Thi đọc toàn bài</p>
--	---

Thứ 2 ngày 19 tháng 1 năm 2015

TUẦN 22

Tiết 76 +77: MỘT TRÍ KHÔN HƠN TRĂM TRÍ KHÔN

I.MỤC TIÊU :

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ; đọc rõ lời nhân vật trong câu chuyện.
- Hiểu bài học rút ra từ câu chuyện: Khó khăn , hoạn nạn thử thách trí thông minh của mỗi người; chớ kiêu căng, xem thường người khác.(CH4 cho HS giỏi)
- *GDKNS: GD học sinh biết ra quyết định.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV : Tranh minh hoạ SGK. Bảng phụ.
- HS: SGK, vở,...

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp, luyện tập, thảo luận,...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG - DẠY HỌC:

1. Ôn định lớp: Hát

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc thuộc lòng bài “Về chim” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.

-GV nhận xét

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Một trí khôn hơn trăm trí khôn” (Dùng tranh để giới thiệu)

b) Vào bài:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Luyện đọc</p> <p>+Giáo viên đọc mẫu lần 1</p> <p>+Đọc nối tiếp câu .</p> <p>? Các câu vừa đọc có những từ ngữ nào khó đọc ?</p> <p>-GV ghi bảng : cuống quýt, buồn bã, quảng, thỉnh linh, ...</p> <p>-GV đọc mẫu.</p> <p>+Đọc nối tiếp từng đoạn trước lớp :</p> <p>-GV chia đoạn làm 4 đoạn.</p> <p>* Đoạn 1: Từ đầuhàng trăm.</p> <p>*Đoạn 2: Một buổi sáng.... nào cả.</p> <p>*Đoạn 3: Dẫn đo vào rừng.</p> <p>*Đoạn 4 : Phần còn lại.</p> <p>-GV gọi mỗi em đọc một đoạn.</p> <p>-GV theo dõi.</p> <p>-Hướng dẫn luyện đọc câu.</p> <p>* Gà Rừng và Chồn là đôi bạn thân/ nhưng Chồn vẫn ngầm coi thường bạn // Cậu có trăm trí khôn,/ nghĩ kế gì đi ! Chồn buồn bã. // Lúc này, trong đầu mình chẳng còn một trí khôn nào cả.//</p> <p>-GV đọc mẫu.</p> <p>-GV giảng giải thích từ khó hiểu và ghi bảng : ngầm, cuống quýt, dẫn đo, thỉnh linh.</p> <p>+Đọc đoạn trong nhóm, thi đọc.</p>	<p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc nối tiếp câu.</p> <p>-HS nêu.</p> <p>-HS đọc từ khó cá nhân + đồng thanh</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc nối tiếp đoạn.</p> <p>-HS theo dõi</p> <p>-HS đọc</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc bài trong nhóm.</p> <p>-Đại diện nhóm thi đọc.</p>

-Nhận xét tuyên dương. -Cả lớp đồng thanh đoạn 1	-Lớp đọc thanh.
---	-----------------

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>2. Tìm hiểu bài.</p> <p>-GV cho HS đọc thầm toàn bài.</p> <p>-Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời.</p> <p>? Tìm những câu nói lên thái độ của Chồn coi thường Gà Rừng ?</p> <p>? Khi gặp nạn Chồn như thế nào?</p> <p>? Gà Rừng nghĩ ra mẹo gì để cả hai cùng thoát ?</p> <p>? Thái độ của Chồn đối với Gà Rừng thay đổi như thế nào ?</p> <p>-Chọn một tên khác cho câu chuyện theo gợi ý:</p> <p>-GV treo bảng phụ ghi sẵn 3 tên truyện theo gợi ý</p> <p>a, Gặp nạn mới biết ai khôn.</p> <p>b, Chồn và gà rừng.</p> <p>c. Gà Rừng thông minh.</p> <p>-GV nhận xét.</p> <p>+Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>*GDKNS: HS biết sử dụng trí khôn đúng lúc và có tính quyết định.</p> <p>3. Luyện đọc lại.</p> <p>- GV đọc lại bài.</p>	<p>-HS đọc thầm.</p> <p>-Đọc bài và trả lời câu hỏi</p> <p>-HS trả lời.</p> <p>-HS mình có hàng trăm trí khôn.</p> <p>-HS Chồn sợ hãi chẳng nhớ ra điều gì?</p> <p>-HS: Giả chết để vùng chạy.</p> <p>-HS: Chồn thay đổi hẳn thái độ: nó tự thấy một trí khôn của bạn còn hơn cả trăm trí khôn của mình.</p> <p>-HS thảo luận nhóm 4.</p> <p>-HS đại diện nhóm trình bày.</p> <p>-Các nhóm nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS: Khó khăn , hoạn nạn thử thách trí thông minh của mỗi người; chớ kiêu căng, xem thường người khác</p> <p>-HS theo dõi.</p>

<p>-GV hướng dẫn đọc theo phân vai. -Cho HS đọc lại bài.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương. 4. Củng cố – Dặn dò: -Nhận xét tiết học. -Về nhà học bài. -Chép bài vào vở.</p>	<p>- HS phân vai đọc trong nhóm. -HS đọc bài. -HS thi đọc toàn bài</p>
--	--

Thứ 4 ngày 21 tháng 1 năm 2015

TIẾT 78 : CÒ VÀ CUỐC

I. MỤC TIÊU :

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ, đọc rành mạch toàn bài.
- Hiểu nội dung: Phải lao động vất vả mới có lúc thanh nhàn, sung sướng.(Trả lời được các câu hỏi trong SGK).
- GDKNs: GD học sinh biết thể hiện sự thông cảm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tranh minh hoạ SGK.
- HS : SGK , Vở ..

III. PHƯƠNG PHÁP : Trực quan , hỏi đáp , luyện tập...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Ôn định lớp: Lớp hát

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 2 HS đọc bài “Một trí khôn hơn trăm trí khôn” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.
- GV nhận xét

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Cò và Cuốc”. (Dùng tranh để giới thiệu)

b) Vào bài.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Luyện đọc. +Giáo viên đọc mẫu lần 1 +Đọc nối tiếp câu . ? Trong bài các câu em vừa đọc có những từ ngữ nào khó đọc ? -GV ghi bảng: vất vả, vui vẻ, bản, bảo, kiếm ăn,...</p>	<p>-HS theo dõi - Đọc nối tiếp câu. -HS tìm từ khó.</p>

<p>-GV đọc mẫu.</p> <p>+Đọc nối tiếp từng đoạn trước lớp:</p> <p>-GV chia đoạn.</p> <p>* Đoạn 1: Từ đầu ... há chị.</p> <p>*Đoạn 2: Phần còn lại.</p> <p>-GV gọi HS nối tiếp mỗi em đọc một đoạn.</p> <p>-GV theo dõi.</p> <p>+Hướng dẫn đọc câu dài.</p> <p>* Em phải sống trong bụi cây dưới đất / nhìn lên trời xanh / thấy các anh chị trắng phau phau./ đôi cánh dập dờn như múa / không nghĩ cũng có lúc chị phải khó nhọc thế này.//</p> <p>* Phải có lúc vất vả lội bùn/ mới có khi thành thời bay lên trời cao.//</p> <p>-GV đọc mẫu .</p> <p>-GV theo dõi sửa.</p> <p>+GV giảng giải từ ngữ khó hiểu, GV ghi bảng : Cuộc, trắng phau phau, thành thời.</p> <p>-Đọc đoạn trong nhóm.</p> <p>-GV cho HS đọc thi.</p> <p>-Cả lớp đồng thanh đoạn 1.</p> <p>2.Tìm hiểu bài.</p> <p>-GV cho đọc đồng thầm toàn bài.</p> <p>-Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời.</p> <p>? Thấy Cò lội ruộng, Cuộc hỏi thế nào?</p> <p>? Vì sao Cuộc lại hỏi như vậy?</p> <p>? Câu trả lời của cò chứa một lời khuyên. Lời khuyên ấy là gì?</p> <p>+Nội dung bài nói lên điều gì ?</p>	<p>-HS đọc từ khó cá nhân + đồng thanh.</p> <p>-HS đọc nối tiếp đoạn.</p> <p>-Theo dõi.</p> <p>-HS đọc cá nhân.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS trong nhóm đọc với nhau</p> <p>-HS thi đọc.</p> <p>-Lớp đọc đồng thanh.</p> <p>-HS đọc thầm.</p> <p>-HS: Đọc bài và trả lời câu hỏi</p> <p>- HS: Cuộc hỏi: “ Chị bắt tép vất vả thế , chẳng sợ bùn bắn bẩn hết áo trắng sao ?”</p> <p>-HS: Vì Cuộc nghĩ : Áo Cò trắng phau , Cò thường bay dập dờn như múa trên trời cao, chẳng lẽ có lúc phải lội bùn bắt tép bẩn thỉu, khó nhọc như vậy.</p> <p>-Phải lao động mới sung sướng , ấm no.</p> <p>-HS: Phải lao động vất vả mới có lúc thành thời, sung sướng</p>
--	---

<p>3. Luyện đọc lại - GV đọc lại bài . -GV hướng dẫn HS đọc theo phân vai. -Cho HS đọc lại bài.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương.</p> <p>4. Củng cố: -Nhận xét tiết học.</p> <p>5. Dặn dò: -Về nhà đọc lại bài. -Chuẩn bị bài hôm sau. -Chép bài vào vở.</p>	<p>-HS đọc bài theo phân vai trong nhóm. -HS đọc toàn bài. -HS đọc thi cả bài.</p>
--	--

Thứ 2 ngày 26 tháng 1 năm 2015

TUẦN 23

TIẾT 79+ 80 : BÁC SĨ SÓI

I. MỤC TIÊU :

- Đọc trôi chảy từng đoạn , toàn bài . nghỉ hơi đúng chỗ.
- Hiểu nội dung : Sói gian ngoan bày mưu lừa Ngựa để ăn thịt , không ngờ bị Ngựa thông minh dùng mẹo trị lại. (CH4 HS giỏi trả lời).
- GDKNS: GD học sinh biết ứng phó với căng thẳng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV : Tranh minh hoạ SGK. Bảng phụ.
- HS: Xem bài trước. SGK , vở.

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan , hỏi đáp , luyện tập...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Ôn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 2 HS đọc bài “Cò và Cuốc” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.
- GV nhận xét

3. Bài mới :

- Giới thiệu bài: “Bác sĩ Sói” (Dùng tranh để giới thiệu)
- Vào bài.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Luyện đọc . - Giáo viên đọc mẫu lần 1	-HS theo dõi

<p>-Đọc nối tiếp câu . ? Các câu vừa đọc có những từ ngữ nào khó đọc ? - GV ghi bảng khoan thai, bình tĩnh, giờ trò,... -GV đọc mẫu .</p> <p>-Đọc nối tiếp từng đoạn trước lớp : -GV chia đoạn của bài. * Đoạn 1: Từ đầuphía Ngựa. *Đoạn 2: Tiếp theo.... xem giúp. *Đoạn 3: Phần còn lại. -GV cho HS đọc mỗi em một đoạn. +Hướng dẫn luyện đọc câu dài. *Nó bèn kiểm một cặp kính đeo lên mắt ,/ ồng nghe cặp vào cổ,/ một cái áo choàng khoác lên người,/ Một chiếc mũ theo chũ thập đở chụp lên đầu.// *Sói mừng ron,/ mon men lại phía sau,/ định lừa miếng / đớp sau vào đuôi Ngựa cho Ngựa hết đường chạy./ +GV đọc mẫu. -GV theo dõi sửa. GV giảng giải từ ngữ khó hiểu và ghi bảng : thèm rõ dãi, khoan thai, phát hiện, bình tĩnh,... -Đọc đoạn trong nhóm. -GV cho HS đọc thi bài.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương. -Cả lớp đồng thanh toàn bài</p>	<p>-HS đọc nối tiếp câu -HS tìm từ khó.</p> <p>-HS đọc từ khó cá nhân, đồng thanh.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc nối tiếp đoạn. -HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc cá nhân.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS trong nhóm đọc với nhau -HS thi đọc.</p> <p>-Lớp đồng thanh.</p>
---	--

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>2. Tìm hiểu bài - GV cho HS đọc thầm toàn bài. -Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời. ?Từ ngữ nào tả sự thèm thuồng của Sói khi thấy Ngựa? ? Sói làm gì để lừa Ngựa ? ?Ngựa đã bình tĩnh giả đau như thế nào?</p>	<p>-HS đọc thầm cả bài. -HS đọc câu hỏi và trả lời câu hỏi -HS: Từ thèm nhỏ dãi. -HS: Giả làm bác sĩ khám bệnh cho Ngựa -HS: Biết mưu Sói ,Ngựa nói</p>

<p>?Tả lại cảnh Sói bị Ngựa đá?</p> <p>?Chọn tên khác cho truyện theo gợi ý sau:</p> <p>a) Sói và Ngựa b) Lừa người bị người lừa c) Anh Ngựa thông minh.</p> <p>+Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>-Nhận xét chốt ý. -GDNKS : Biết thật thà với bạn bè nhưng có lúc phải ứng phó với sự căng thẳng cần đến.</p> <p>3.Luyện đọc lại. - GV đọc lại bài. -Cho HS đọc lại bài. -Nhận xét tuyên dương.</p> <p>4. Cùng cố - dặn dò: ? Nội dung bài cho biết điều gì ? -Nhận xét tiết học. -Chuẩn bị bài hôm sau.</p>	<p>mình bị đau chân sau , nhờ Sói làm ơn xem giúp.</p> <p>-HS: Sói tưởng đánh lừa được Ngựa , mon men lại phía sau Ngựa , lựa miếng đóp vào đuôi Ngựa . Ngựa thấy Sói cúi xuống đúng tầm, liền tung vó đá một cú trời giáng , làm Sói bật ngựa, bốn cẳng huơ lên giữa trời, kính vỡ tan , mũ văng ra.</p> <p>-HS tự trả lời.</p> <p>-HS: Sói gian ngoan bày mưu kế định lừa ngựa để ăn thịt, không ngờ Ngựa thông minh dùng mẹo trị lại.</p> <p>- HS phân vai đọc trong nhóm. -Thi đọc toàn bài.</p> <p>-HS trả lời.</p>
--	--

Thứ 4 ngày 28 tháng 2 năm 2015

Tiết 81 : NỘI QUY ĐẢO KHỈ

I.MỤC TIÊU :

- Biết nghỉ hơi đúng chỗ; đọc rõ ràng , rành mạch từng điều trong bảng nội quy.
- Hiểu và có ý thức tuân theo nội quy.
- * GDBVMT:GD học sinh khi đi tham quan có ý thức bảo vệ môi trường.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Tranh minh hoạ SGK.

HS: vở,..

III.PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp, luyện tập, thảo luận nhóm,...

IV.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Ôn định lớp: Hát

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài “Bác sĩ Sói” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.

-GV nhận xét

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “ Nội quy đảo khi”. (Dùng tranh để giới thiệu)

b) Vào bài:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1.Luyện đọc .</p> <p>+Giáo viên đọc mẫu lần 1</p> <p>+Đọc nối tiếp câu .</p> <p>-GV gọi mỗi HS đọc một câu.</p> <p>? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc ?</p> <p>-GV ghi bảng: tham quan, khánh khách, khoáng chí,..</p> <p>- GV đọc mẫu.</p> <p>+ Đọc nối tiếp từng đoạn trước lớp.</p> <p>-GV chia đoạn : (2 đoạn)</p> <p>-GV cho mỗi HS đọc một đoạn.</p> <p>-GV theo dõi sửa.</p> <p>+Hướng dẫn luyện đọc câu dài.</p> <p>* 1.// Mua vé tham quan trước khi lên đảo.//</p> <p>*2.//Không trêu chọc thú nuôi trong chuồng.//</p> <p>-GV đọc mẫu.</p> <p>+ GV giảng giải từ ngữ khó hiểu và ghi bảng : nội qui, du lịch, bảo tồn, quản lý,..</p> <p>-Đọc đoạn trong nhóm.</p> <p>-GV cho HS đọc thi.</p> <p>-GV nhận xét.</p> <p>2.Tìm hiểu bài.</p> <p>-GV cho HS đọc thầm toàn bài.</p> <p>-Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời.</p> <p>? Nội quy Đảo Khi có mấy điều ?</p> <p>? Em hiểu những điều quy định trên như thế nào?</p> <p>? Vì sao đọc xong nội quy , Khi Nêu lại khoáng chí?</p>	<p>-HS theo dõi</p> <p>- HS đọc nối tiếp câu.</p> <p>-HS nêu từ khó đọc.</p> <p>-HS đọc cá nhân+ đồng thanh</p> <p>-HS đọc nối tiếp câu.</p> <p>-HS đọc cá nhân.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS trong nhóm đọc với nhau</p> <p>-HS đọc thi.</p> <p>-HS đọc thầm cả bài.</p> <p>-HS nội quy Đảo Khi có 4 điều.</p> <p>-HS trả lời.</p> <p>-HS vì mọi người bảo vệ loại Khi,...</p>

<p>+Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>-Khi tham quan ở đảo Khi các em phải làm gì để môi trường sạch đẹp?</p> <p>*GDBVMT: HS biết tuân theo nội qui và có ý thức bảo vệ môi trường xanh, sạch , đẹp.</p> <p>3. Luyện đọc lại.</p> <p>- GV đọc bài lần 2.</p> <p>-Cho HS đọc lại bài.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương.</p> <p>4. Củng cố – Dặn dò:</p> <p>-Nhận xét tiết học.</p> <p>-Chuẩn bị bài hôm sau.</p> <p>-Chép bài và vở.</p>	<p>-HS: Hiểu và có ý thức tuân theo nội quy.</p> <p>-HS trả lời.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc cá nhân</p> <p>-HS thi đọc.</p>
---	---

Thứ 2 ngày 2 tháng 2 năm 2015

TUẦN 24

TIẾT 82+ 83: QUẢ TIM KHỈ

I.MỤC TIÊU :

- HS biết ngắt nghỉ hơi đúng , đọc rõ lời nhân vật trong câu chuyện.
- Hiểu ND: Khi kết bạn với Cá Sấu, bị Cá Sấu lừa gạt Khi đã khôn khéo thoát nạn . Những kẻ bội bạc như cá Sấu không bao giờ có bạn (Trả lời được câu hỏi 1, 2, 3, 5).
- GDKNS: GD học sinh biết cách ứng phó với căng thẳng .

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV : Tranh minh hoạ SGK. Bảng phụ.

HS: Xem bài trước.

III.PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp, luyện tập, ...

IV.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1.Ôn định lớp : Hát

2.Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài “Nội qui đảo Khi” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.
- GV nhận xét

3.Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Quả tim Khi” (Dùng tranh để giới thiệu)

b) Vào bài:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV

HOẠT ĐỘNG CỦA HS

<p>1. Luyện đọc .</p> <p>+ Giáo viên đọc mẫu lần 1.</p> <p>+Đọc nối tiếp câu .</p> <p>-GV cho HS đọc nối tiếp mỗi em một câu.</p> <p>? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc ?</p> <p>-GV ghi bảng : quả tim, ven sông, vẫy mạnh, sần sùi,...</p> <p>-GV đọc mẫu.</p> <p>+Đọc nối tiếp đoạn :</p> <p>-GV chia đoạn.</p> <p>-GV gọi mỗi HS đọc một đoạn.</p> <p>-GV theo dõi sửa.</p> <p>+ Hướng dẫn luyện đọc câu dài.</p> <p>*Một con vật da sần sùi/ dài thược / nhe hàm răng nhọn hoắt như một lưỡi cưa sắc/ trườn lên bãi cát ./ Nó nhìn Khi bằng cặp mắt ti hí / với hai hàng nước mắt chảy dài.//</p> <p>-GV đọc mẫu.</p> <p>+GV giảng giải từ ngữ khó hiểu và ghi bảng : trăn trăn, bội bạc, tên tò,...</p> <p>+Đọc đoạn trong nhóm.</p> <p>-GV cho HS thi đọc.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương.</p> <p>-Cả lớp đồng thanh toàn bài</p>	<p>-HS theo dõi</p> <p>-HS đọc nối tiếp câu.</p> <p>-HS nêu</p> <p>-HS đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh</p> <p>-HS đọc nối tiếp đoạn.</p> <p>-HS đọc cá nhân.</p> <p>-HS lắng nghe.</p> <p>-HS đọc bài trong nhóm .</p> <p>-HS đọc thi.</p> <p>- Lớp đồng thanh.</p>
---	--

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>2.Tìm hiểu bài.</p> <p>-GV cho HS đọc thầm toàn bài.</p> <p>-Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời.</p> <p>? Khi đối với cá Sấu như thế nào?</p> <p>? Cá Sấu định lừa Khi như thế nào?</p> <p>?Khi nghĩ mẹo gì để thoát nạn ?</p> <p>?Tại sao cá Sấu tên tò , lười mắt?</p> <p>? Hãy tìm những từ ngữ nói lên tính nết của Khi và cá Sấu?</p> <p>+Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>-Nhận xét chốt ý.</p>	<p>-HS đọc thầm.</p> <p>-Đọc câu hỏi và trả lời câu hỏi</p> <p>-HS: Khi mời cá Sấu kết bạn?</p> <p>-HS: Cá Sấu mời Khi đến nhà....</p> <p>-HS: Quả tim để ở nhà.</p> <p>-HS Cá Sấu bị lộ bộ mặt bội bạc, giả dối.</p> <p>-HS: + Khi tốt bụng, thông minh...</p> <p>+Cá Sấu bội bạc....</p> <p>-HS: Cá Sấu lừa nhưng Khi thông minh thoát nạn .</p>

<p>-GDKNS : Biết thật thà với bạn bè, nhưng cũng lúc có tình huống căng thẳng thì phải bình tĩnh sáng suốt hơn.</p> <p>3. Luyện đọc lại.</p> <ul style="list-style-type: none">- GV đọc lại bài.-Hướng dẫn đọc theo phân vai.-Cho HS đọc theo phân vai.-Cho HS đọc lại bài.-Nhận xét tuyên dương. <p>4. <u>Củng cố- Dẫn dò:</u></p> <ul style="list-style-type: none">-Nội dung bài cho biết điều gì ?- Nhận xét tiết học- Chép bài, học bài- Chuẩn bị bài hôm sau.	<p>-HS lắng nghe.</p> <p>- HS phân vai đọc trong nhóm.</p> <p>-Thi đọc toàn bài.</p> <p>-HS: Những kẻ bội bạc, dối trá như cá sấu không bao giờ có tình bạn</p>
--	---

Thứ 4 ngày 4 tháng 2 năm 2015

TIẾT 84 : VOI NHÀ

I. MỤC TIÊU :

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ , đọc rõ lời nhân vật trong bài.
- Hiểu nội dung bài : Voi rừng được nuôi dạy thành voi nhà làm nhiều việc có ích giúp con người.
- GDKNS: GD học sinh biết ra quyết định.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV : Tranh vẽ.
- HS: vở.

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp...

IV. HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC.

1. Ổn định lớp.
2. Kiểm tra bài cũ :
 - Cho 2 HS đọc bài “Quả tim khi” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.
 - GV nhận xét
3. Bài mới :
 - a) Giới thiệu bài: “ Voi nhà”. (Dùng tranh để giới thiệu)
 - b) vào bài.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Luyện đọc. + Giáo viên đọc mẫu lần 1	-HS theo dõi

<p>+Đọc nối tiếp câu . -GV gọi mỗi HS đọc nối tiếp một câu. ? Trong bài tập đọc có những từ ngữ nào khó đọc ? -GV ghi bảng: Khựng lại, nhút nhít, vũng lầy, lúc lắc,.. -GV đọc mẫu. +Đọc nối tiếp đoạn : -GV chia đoạn. -GV gọi mỗi HS đọc nối tiếp mỗi em một đoạn. -GV theo dõi. +Hướng dẫn luyện đọc câu dài. * Nhưng kia ,/ con voi quặp chặt vòi vào đầu xe / và co mình lôi mạnh chiếc xe qua vũng lầy .// Lôi xong ,/ nó hươ vòi về phía lùm cây/ rồi lững thững đi theo hướng bản Tun.// +GV đọc mẫu. +GV giảng giải từ ngữ khó hiểu và ghi bảng : khựng lại, rú ga, thu lu,... +Đọc đoạn trong nhóm. -GV cho HS thi đọc. -GV nhận xét tương đương. -Cả lớp đồng thanh toàn bài 3. Tìm hiểu bài. -GV cho đọc đồng thanh toàn bài. -Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời. ? Vì sao những người trên xe phải ngủ đêm trong rừng? ? Mọi người lo lắng như thế nào khi thấy con voi đến gần xe? ? Con voi đã giúp họ như thế nào? +Nội dung bài nói lên điều gì ? -Nhận xét chốt ý -GDKNS : HS biết yêu quý động vật và phải biết ra quyết định những lúc cần đến</p>	<p>- Đọc nối tiếp câu. -HS nêu. -HS đọc cá nhân+ đồng thanh -Đọc nối tiếp đoạn. -HS theo dõi. -HS đọc cá nhân. -HS theo dõi. -HS trong nhóm đọc với nhau -HS thi đọc. -lớp đồng thanh. -Lớp đồng thanh. -HS: Vì trời tối lại mưa to xe bị sa xuống vũng lầy , không đi được . -HS: Mọi người sợ con voi đập tan xe. -HS: Voi quặp chặt vòi vào đầu xe , co mình , lôi mạnh chiếc xe qua khỏi vũng lầy HS: Voi rừng được nuôi dạy thành voi nhà làm nhiều việc có ích giúp con người. -HS lắng nghe.</p>
--	---

<p>3. Luyện đọc lại. -GV đọc bài lần 2. -Cho HS đọc lại bài.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương.</p> <p>4. <u>Củng cố</u> –Dặn dò: - Nhận xét tiết học - Chép bài, học bài. -Chuẩn bị bài hôm sau.</p>	<p>- HS đọc cá nhân. -Thi đọc toàn bài</p>
--	--

Thứ 2 ngày 9 tháng 2 năm 2015

TUẦN 25

TIẾT 85 + 86 : SƠN TINH, THỦY TINH

I. MỤC TIÊU :

- **Biết** ngắt nghỉ hơi đúng , đọc rõ lời nhân vật trong câu chuyện .
- Hiểu ND:** Truyện giải thích nạn lũ lụt ở nước ta là do thủy tinh ghen tức Sơn Tinh gây ra , đồng thời phản ánh việc nhân dân đắp đê chống lụt .
- Trả lời được câu hỏi 1, 2 , 4(câu 3 dành cho HS khá giỏi).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV : Tranh minh hoạ SGK. Bảng phụ viết câu hỏi nhỏ.

HS: Xem bài trước, vở,...

III. PHƯƠNG PHÁP : Trực quan , hỏi đáp , luyện tập...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Ôn định lớp: Hát

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 2 HS đọc bài “Voi nhà” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.

-GV nhận xét

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài:

-GV đính tranh 1 :

? Bức tranh vẽ những gì? (HS nêu)

-GV bức tranh vẽ cảnh sông biển đó là chủ đề tập đọc tuần này các em học.

-GV đính tranh 2 :

-Các em quan sát bức tranh tiếp theo.

? Tranh vẽ những gì?(Thủy Tinh đánh Sơn Tinh).

-GV Bức tranh mô tả trận chiến đánh nhau dữ dội của hai vị thần Sơn Tinh và Thủy Tinh.

? Để biết ai là người thắng cuộc, cô và các em tìm hiểu qua bài Sơn Tinh và Thủy Tinh.

-GV ghi đề bài lên bảng: “Sơn Tinh, Thủy Tinh.”

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Luyện đọc .</p> <p>+Giáo viên đọc mẫu lần 1</p> <p>+Đọc nối tiếp câu .</p> <p>-GV cho mỗi HS đọc 1 câu.</p> <p>? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc ?</p> <p>-GV ghi bảng : tuyết trần, cuộn cuộn, đuổi súc,...</p> <p>-GV đọc mẫu.</p> <p>+Đọc nối tiếp đoạn :</p> <p>-GV chia đoạn.</p> <p>? Bài này chia làm mấy đoạn ?</p> <p>* Đoạn1: Hùng Vương... nước thăm.</p> <p>* Đoạn 2: Hùng Vương...dâu về.</p> <p>* Đoạn 3: Phần còn lại.</p> <p>-GV gọi HS đọc đoạn.</p> <p>-GV theo dõi.</p> <p>-Hướng dẫn luyện đọc câu dài.</p> <p>* Hãy đem đủ một trăm ván cơm nếp, / hai trăm nếp bánh chưng, / voi chín ngà , / gà chín cựa, / ngựa chín hồng mao.//</p> <p>* Từ đó, / năm nào Thủy Tinh cũng dâng nước đánh Sơn Tinh, / gây lũ lụt khắp nơi / nhưng lần nào Thủy Tinh cũng chịu thua.//</p> <p>-GV đọc mẫu.</p> <p>-GV giảng từ khó hiểu và ghi bảng : câu hôn, lễ vật, ván, nếp, ngà, cựa, hồng mao</p> <p>+Đọc bai từng đoạn trong nhóm 4.</p> <p>-GV gọi HS đọc cá nhân.</p> <p>-GV cho HS đọc thi trong nhóm</p> <p>-Nhận xét tuyên dương.</p> <p>-Cả lớp đồng thanh đọc đoạn 1 và đoạn 2.</p>	<p>-HS theo dõi</p> <p>- HS đọc nối tiếp câu.</p> <p>-HS nêu.</p> <p>-HS đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh</p> <p>-HS 3 đoạn.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc nối tiếp mỗi HS 1 đoạn.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc.</p> <p>-HS lắng nghe và nêu từ khó hiểu..</p> <p>-HS thi đọc.</p> <p>-HS đọc thi</p> <p>-HS nhận xét</p> <p>Lớp đồng thanh.</p>

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>2. Tìm hiểu bài.</p> <p>-GV cho HS đọc thầm toàn bài.</p> <p>-Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời.</p>	<p>-HS đọc.</p> <p>-HS đọc câu hỏi và trả lời câu hỏi</p>